

Thiệt giả giả thiệt

Hồ Biểu Chánh

I

Cách mấy năm trước, tại Sài Gòn, ở về đường Espagne, khỏi rạp hát bóng một khúc, có một tiệm may, trên cửa treo một tấm bảng hiệu đề hai chữ lớn: **Vĩnh Hưng**.

Tiệm dọn trong một căn phố lầu rộng rãi mát mẻ. Phía ngoài cửa có một bộ **ván**¹ lớn, bề dày trên một tấc, để cho thợ ngồi cắt áo. Hai bên để hai hàng tủ kiếng, đựng đủ các thứ hàng, lụa, nỉ, nhung. Chánh giữa để một hàng bốn cái máy có treo mấy ngọn đèn khí, chụp có kết tua. Phía trong thì dọn một cái phòng, có để ghế sa lon, có treo kiếng lớn dựa vách để tiếp khách đến đặt may áo, hoặc đến thử áo.

Tiệm may đẹp đẽ này là tiệm của bà Tư Kiến. Vì tiệm may có danh may khéo, nên từ sớm mơi cho tới chiều khách ra vô đặt may đồ dập diu, trong tiệm thường thường phải có chín mươi cô thợ.

Bà Tư Kiến, tuổi đã sáu mươi, mà tóc chưa bạc, răng còn chắc. Bà bản tánh bãi buôi, vui vẻ, nhưng mà bà không ưa thói nhõng nhẽo hoặc gian tà, hề thấy việc gì trái đạo lý thì bà nói ngay, không sợ mịch lòng ai hắt, bởi vậy mấy cô thợ may thung bà mà cũng kính trọng bà lắm.

Một bữa, lối 4 giờ chiều, trong tiệm các thợ đương lãng xăng, kẻ ngồi lược áo, người ngoi đập máy. Có một cô gái, lối 24 - 25 tuổi, mình mặc một cái áo xuyên đen cũ, một cái quần hàng trắng **nhụt nhụt**², chơn mang một đôi guốc đen, vai vắt một cái khăn lụa trắng, tay ôm một cái bao bằng giấy nhụt trình, đứng trước cửa tiệm ngó vô. Tuy cô ăn mặc tầm thường, không giỏi phẩn, không thoa son, không cạo chơn mày lông mặt, không đeo đồ nữ rang, tai trái chỉ đeo một đôi **bông hồ**³ nhưng mà nước da cô trắng lại ửng hồng, gương mặt cô tròn lại diềm đậm, môi cô mỏng mà lại đỏ, mắt cô sáng mà lại nghiêm, hai bàn chân nhỏ mà no vun hai bàn tay dài mà diu nhiều, nên ai thấy cô thì cũng trầm trồ gái đẹp. Cô đứng bợ ngỡ một hồi rồi rón rén bước vô tiệm, lại đứng gần một cái máy mà coi một cô thợ đương may.

Cô thợ may thấy cô lạ ấy đứng lâu, bèn hỏi rằng: "Cô muốn mướn may đồ hay là lại đây có việc chi? Như mướn may đồ, thì cô đi ngay vô phòng trong kia, có bà chủ ở trông".

Cô lạ ấy dụ dừ rồi nói rằng: "Không. Tôi vô coi chơi, chớ có mướn may đồ chi đâu". Cô đứng ngó quanh quất một hồi nữa, rồi cúi xuống hỏi nhỏ nhỏ cô thợ may rằng: "Không biết tiệm có cần dùng thợ may thêm nữa hay không, chị há?"

Cô thợ may ngược mặt ngó cô nọ mà hỏi rằng:

- Cô muốn xin may hay sao?

- Phải. Nếu tiệm có thiếu thợ, thì tôi xin ở tôi may.

- Có một chị thợ thôi may đã hơn 3 tuần rồi, mà không thấy bà chủ kêu ai thế. Đâu cô đi thẳng vô phòng nói với bà chủ coi bà chịu mướn hay không.

Cô lạ ấy ngó vô phòng, mà cô dụ dừ không dám giở chơn lên đi. Lúc đó tấm màn che cửa phòng vùng khoát lên, trong phòng bước ra một cô chơn mày vẽ cong vòng nguyệt, hai môi tô đỏ tợ **bông vông**⁴, chơn mang giày cao gót, mình mặc áo rằn ri, tay ôm bóp xám xám. Sau lưng có một bà đi theo, tay cầm cặp mắt kiếng, bà vừa đi vừa nói với cô đi trước rằng: "Cô nhớ chiều thứ năm lại bận thử coi. Tiệm của tôi thợ cắt thợ may đều khéo nhứt, chớ không

¹ loại bàn ghế làm vàng bằng gỗ dày

² không còn mơi

³ bông tai gắn hạt **hồ phách**, một loại mũ của thời tiền sử

⁴ loại cây gỗ xộp, lá to, bông **đỏ**, thân cây thỉnh thoảng có gai, được dùng gói nem chua

phải như tiệm của họ vậy đâu. Tôi may cho cô bạn một cái áo này rồi từ rày sắp lên cô lại tiệm tôi, cô không thèm tiệm nào khác hết". Cô nọ day lại cười và nói: "Cám ơn bà", rồi xung xăng đi ra cửa, mùi dầu bay thơm ngát.

Cô thợ may bàn nói với cô lạ muốn xin ở may đó rằng: "Bà chủ đó, cô muốn xin ở may thì nói với bà thử coi".

Cô lạ ấy xên lên bước ra, tính đón bà chủ. Bà đưa khách ra khỏi cửa rồi bà trở vô, ghé lại bộ ván mà nói với chị thợ cắt rằng: "Cô đó là cô thầy thuốc Cộn trong Chợ Lớn. Vóc áo đưa hồi nãy đó phải cắt cho thiệt khéo, chiều thứ năm cô ra bận thử. Thân chủ này chắc là may đồ nhiều lắm, phải làm cho tử tế, cho vừa lòng người ta".

Bà chủ dặn rồi bà thủng thẳng đi vô.

Cô lạ đứng chờ bà đó, nghe bà nói chuyện với chị thợ cắt thì cô biến sắc, ngỡ ngẩn, bởi vậy chùng bà đi tới cô muốn nói, mà nói không được. Bà liếc thấy bộ cô muốn nói với bà thì bà dừng lại hỏi rằng: "Cô em có việc, chi muốn nói với qua hay sao?"

Cô thợ may cúi đầu đáp rằng: "Thưa bà, cháu muốn xin ở may cho bà. Không biết bà có cần dùng thợ thêm hay không".

Bà chủ châu mày, mang cặp mắt kiếng lên, đứng ngó ngay cô rồi hỏi rằng:

- Cháu thuở nay may tiệm nào?
- Thưa, thuở nay cháu chưa có may tiệm nào hết.
- Cháu ở đâu? .
- Thưa, cháu ở dưới Sóc Trăng. .

Bà chủ suy nghĩ rồi nói rằng: "Đâu cháu đi vô đây coi".

Bà chủ đi trước, cô đi theo sau, vô trong phòng bà ngồi trên ghế [canapé](#)⁵ và chỉ một cái ghế nhỏ mà biểu cô ngồi. Cô không dám ngồi, cứ đứng xó rỏ.

Bà hỏi cô rằng:

- Cháu năm nay mấy tuổi?
- Thưa, 24 tuổi.
- Đã có chồng con gì hay chưa?
- Thưa chưa.
- Chưa có .chồng. Vậy mà cha mẹ còn đủ hay không?
- Thưa, ông thân cháu mất vài năm nay. Cháu còn có một mẹ già mà thôi.
- Bà già cháu bây giờ ở đâu?
- Thưa, ở dưới Sóc Trăng..
- Dưới Lục tỉnh cũng có tiệm may, sao cháu không may ở dưới, lại lên tới trên này.
- Thưa, ở tỉnh đồ may ít lắm, cháu sợ may không đủ cơm ăn nên cháu mới lên đây.
- Cháu may giỏi chưa?
- Thưa, cháu may áo lót cũng được.
- Cháu biết [đột máy](#)⁶ hay không?
- Thưa, biết.
- Lúc này tôi có cần mướn thêm một người thợ, song thợ giỏi kia, chớ thợ lược hay là luôn thì tôi có đủ. Đâu cháu ra đây may thử cho tôi coi.

Bà dắt cô trở ra ngoài, biểu cô may tay, may máy, may mỗi thứ một khúc và may đủ kiểu cho bà coi. Coi bộ bà vừa ý lắm, nên bà gác đầu và dắt cô trở vô phòng mà nói rằng: "Cháu may được. Vậy nếu cháu muốn ở may thì tôi mướn".

Cô nghe bà nói chịu mướn, thì cô lộ sắc mừng cô nói rằng: "Cháu cám ơn bà lắm. Cháu nguyện ráng làm cho bà vừa ý".

Bà chủ cười mà hỏi rằng:

- Cháu tên gì?
- Thưa, cháu họ Triệu, tên Phùng Xuân.

⁵ trường kỷ, ghế dài

⁶ vắt số, lược, đột, viền, luôn, là những từ ngữ trong nghề may, [đột máy](#): đột bằng máy may

- Cháu ở Sóc Trăng, mà ở làng nào?
- Thưa, cháu gốc gác ở chợ Cái Con, từ ngày ông thân cháu mất rồi, thì bà thân cháu ở tại Kế Sách.
- Trong tiệm tôi có bốn năm cô thợ không có chồng con thì ăn đây ngủ đây. Cháu muốn ở đây hay là tối cháu về nhà?
- Thưa bà, cháu nghèo nên phải xuất thân đi làm ăn đặng kiếm tiền nuôi mẹ. Ở Sài Gòn cháu không có bà con với ai hết. Nếu bà có lòng thương cháu, bà cho cháu ở luôn tại tiệm, thì cháu đội ơn bà lắm.
- Được, ở luôn đây cũng được. Cháu may thử tháng đầu tôi trả tiền công cho 7 đồng. Nếu sau cháu may khá, thì tôi sẽ liệu mà cho thêm.
- Cám ơn bà.
- Này mà để tôi nói trước cho cháu biết. Tiệm tôi gặt lắm, chớ không phải như mấy tiệm khác. Thợ may của tôi thì phải nghiêm chỉnh, đi đứng không được lảng lơ. Ai muốn chồng thì lấy chồng, chớ không được phép rù quỵn bướm ong mà làm cho tiệm mang tiếng không tốt. Nhứt là cháu ở Lục tỉnh mới lên Sài Gòn, cháu cần phải dè dặt cho lắm mới được. Đắt này họ yêu ma lắm, không nên tin ai hết. Nhiều người họ nói một đường, họ làm một ngã, họ ăn bữa trước, họ quên bữa sau. Tôi nói riêng cho cháu biết, phần nhiều thiên hạ họ điếm lắm, chỉ mong gạt nhau, giựt nhau chớ không có tình nghĩa chi hết. Vậy mỗi việc đều phải cẩn thận.
- Bà thương, bà dạy cháu như vậy, cháu đội ơn bà lắm. Cháu sẽ ghi nhớ những lời vàng ngọc của bà.
- Thôi cháu ra ngoài đặng tôi tiễn dẫn cho chị bạn mà làm quen với nhau.

Mấy cô thợ cũ thấy cô thợ mới dung nhan đẹp đẽ, ăn nói nhỏ nhoi, thì chẳng ai mà chẳng vui lòng kết bạn.

Mỗi ngày, đúng 6 giờ chiều thì thợ nghỉ hết. Những cô có nhà riêng thì bận áo, đội khăn mà về còn mấy cô ở tại tiệm thì ra phía sau mà ăn cơm, rồi rửa mặt, gỡ đầu, thay quần, đổi áo, mà đi chơi đặng giải cái mệt ngời cả ngày bực bội.

Cô Phùng Xuân ở may mới ít bữa, thì bà Tư Kiến dòm thấy cô khéo léo, siêng năng, nhậm lẹ, vui vẻ, mà lại có nét na, tối nghỉ may thì cô lấy truyện hoặc nhứt trình nằm đọc, chớ chẳng bao giờ cô bước chân ra khỏi tiệm. Bà thấy vậy thì đem lòng thương, song sợ mấy cô thợ kia ghen ghét, nên thương thì bà để bụng, chớ bà không lộ cho ai biết.

Đến chiều thứ năm, cô thầy thuốc Cộn lại tiệm bận thử áo. Bữa nay cô đi xe hơi mới và mặc quần áo còn sắc sảo hơn hôm trước nữa. Cô bước vô tiệm thì hỏi trống: "Bà chủ đâu? Cô thợ ngời phía ngoài chỉ ngay vô phòng khách. Cô thầy thuốc xâm xâm đi riết vô không thèm ngó ai hết.

- Bà Tư Kiến kêu chị thợ cắt biểu đem áo vô mà bà lại kêu cô Phùng Xuân vô phòng nữa.

Cô Phùng Xuân đương may máy, cô nghe bà chủ kêu, thì cô lật đật đứng dậy đi vô, song nếu lúc ấy ai ngó cô, thì sẽ thấy sắc mặt cô **buồn ngiên**⁷.

Bà chủ biểu chị thợ cắt đưa áo cho cô thầy thuốc bận thử và dặn cô Phùng Xuân phải ghi kích tấc rộng hẹp, hoặc dài, vắn, đặng nhớ mà may cho đúng. Cô Phùng Xuân phải đứng nhắm cô thầy thuốc, phải đi chung quanh cô trót 15 phút đồng hồ mới rồi việc. Cô bước ra khỏi phòng môi cô thường đỏ au, mà bây giờ lại tái lét.

Tối bữa ấy bà Tư Kiến thấy mấy cô thợ may đi chơi hết, duy có một mình cô Phùng Xuân ngời buồn hiu, thì bà kêu cô lên lầu và cậy cô **mạng**⁸ giùm lỗ mùng rách cho bà. Cô ngời mà mạng, bà nằm mà ngó cô trong phòng vắng vẻ, duy nghe tiếng xe chạy dưới đường với tiếng hát ở xa xa mà thôi. Cách một hồi bà hỏi cô rằng:

⁷ buồn nhiều, buồn nát lòng

⁸ dùng chỉ để vá

- Di coi nét na của cháu, cho tới tướng mạo cùng là cử chỉ, thì cháu chẳng phải là con nhà nghèo. Tại sao mà cháu phải xuất thân đi làm mướn?"

- Thừa bà, hồi trước cha mẹ cháu cũng khá, mấy năm nay bị nợ nần nên nghèo.

- Ở có vậy mới phải chớ... Cháu khiêm nhượng nên cháu nói "khá" đó chớ di chắc hồi trước cha mẹ cháu giàu đại, chớ không phải khá mà thôi đâu. Hồi nhỏ cháu học trường nào mà biết chữ nên cháu coi truyện coi sách đó? .

- Thừa cháu học xong **Nhà trắng**⁹ dưới Sóc Trăng.

- Học mấy năm?

- Thừa sáu bảy năm.

- Đó, di đoán trúng rồi, phải con nhà giàu mới có thể học Nhà trắng tới sáu bảy năm chớ. Cháu biết tại sao mà di dám đoán quyết cháu là con nhà giàu hay không?

- Thừa, không.

- Dễ đoán lắm. Hồi chiều cô thầy thuốc tại bệnh thử áo, di dòm thấy bộ tịch của cháu thì di biết liền. Cháu làm thợ may, mà đem áo cho người ta bệnh thử, cháu lại buồn bực hổ thẹn. Bao nhiêu đó thì đủ biết cháu là con nhà giàu, bây giờ suy sụp, ra thân làm mướn, nên cháu mới hổ phận chớ.

Cô Phùng Xuân làm thính một hồi rồi cô nói một cách rất buồn thảm rằng: "Bà đoán trúng lắm. Vì bà thương cháu, nên cháu phải tỏ thiệt việc nhà của cháu cho bà rõ. Song cháu xin bà đừng nói lại cho chị em bạn của cháu biết mà họ cười cháu tội nghiệp. Ông thân của cháu hồi trước làm Cai Tổng có ruộng đất nhiều mỗi năm góp huê lợi tới ba bốn chục ngàn gạ lúa. Vì thời vận không may, mùa màng thất bát, nợ nần chồng lờ, gia đình suy sụp, ông thân cháu lo lắng hết sức mà lo không kham, nên chủ nợ biên tịch phát mãi ruộng đất nhà cửa hết, ông thân cháu thất chí, buồn rầu, nhuốm bệnh mà chết. Cháu có một người anh thứ hai, làm Hương chủ ở Kế Sách, ảnh cũng nghèo. Còn người chị thứ ba của cháu chỉ có chồng Cái Côn thì chi khá. Nói thiệt cho bà thương, tuy bây giờ mẹ con cháu nghèo, song trong xứ ai cũng biết là vợ con của Cai Tổng. Không lẽ cháu ở đó mà làm thuê làm mướn cho được. Cháu lớn rồi, nếu cháu theo nương dựa với anh, thì sợ chị dâu nói tiếng nặng tiếng nhẹ. Còn chị ruột của cháu thì chỉ còn ở chung với cha mẹ chồng, cháu không lẽ theo ở với chị. Tại cái phận của cháu như vậy đó, nên cháu phải buộc lòng gởi bà thân của cháu ở với anh cháu, đặng cháu đi xa làm mướn cho thiên hạ khỏi chê cười".

Cô Phùng Xuân thuật tâm sự của cô mà cô rung rung nước mắt.

Bà Tư Kiến động lòng, nên bà thở ra mà nói rằng: "ở đời giàu hay nghèo ấy là may với rủi mà thôi, chớ không phải giỏi hay là dở. Trời khiến cái mạng cháu phải lận đận lao đao như vậy, cháu chẳng nên buồn làm chi, mà cháu thấy người ta giàu cháu chẳng nên hổ thẹn. Cháu có học tự nhiên cháu biết, tiền bạc không phải quý, đức hạnh kia mới thiệt quý, bởi vì tiền bạc dễ kiếm, chớ đức hạnh khó kiếm, tiền bạc có nhiều khi phải tiện tặn, chớ đức hạnh dầu chừng nào cũng còn hoài. Họ giàu mà họ ăn ở bậy bạ thì sao bằng mình nghèo mà mình ăn ở tử tế. Di khuyên cháu đừng thêm so sánh sự giàu nghèo, cháu cứ lo giữ tiết cho sạch, tập tánh cho cao, gìn lòng cho ngay, rán chí cho vững, cháu được như vậy dầu nghèo mà cháu quý hơn con nhà giàu sang hết thầy".

Bà nằm suy nghĩ sao đó, rồi bà lại hỏi tiếp rằng:

- Bữa hôm cháu nói cháu 24 tuổi, phải hôn?

- Thừa phải.

- Tuổi cũng **trọng**¹⁰ rồi. Sao cháu không tính lấy chồng đặng có chỗ nương dựa?

Cô Phùng Xuân nghe hỏi tới câu đó, thì cô cúi mặt xuống, nhều hai giọt nước mắt trong cái mùng. Cô ghen ngào nên đáp nhỏ nhỏ rằng: "Phận cháu nghèo khổ rồi, ai thêm cưới mà mong lấy chồng!".

⁹ trường nữ do nhà thờ quản lý, trường bà phước

¹⁰ khá lớn

Bà Tư Kiên ngồi dậy tằm trâu mà ăn và nói rằng: "Thiệt đó, chút đời này là đời tiền bạc. Thiên hạ họ kể đồng tiền, chớ họ màng gì đức hạnh. Trai có học thì chen nhau giành giựt những tiếng kêu 'thầy' kêu 'ông'. Còn cưới vợ thì họ kiếm mấy chỗ giàu đặng òn ý sắm nhà lầu, mua xe hơi tốt. Con gái nghèo thì có thể gì mà mong lấy chồng cho sung sướng tằm thân được. Kia như ông Huyện Phi ở trong Bà Chiêu đó, ông có ba bốn đứa con gái, đứa nào cũng học giỏi bánh trái may vá khéo mà vì ông nghèo, nên con ông sò sộ mà có ai thèm rớ tới đâu. Đời khốn nạn quá!"

Cô Phùng Xuân mạng lỗ mùng rách xong rồi, đồng hồ gõ 9 giờ. Bà Tư Kiến biểu cô đi nghỉ.

* * *

II

Ông phán Thêm là một người tánh nết hòa hưỡn, ăn ở nhơn từ. Ông làm việc tại sở Thương Chánh Sài Gòn hai mươi mấy năm, ông chẳng hề mịch lòng anh em trong ty, mà cũng chẳng biết giận hờn ai hết.

Người tánh tình như vậy, cư xử như vậy, ai quen cũng đều thương mến, chẳng hiểu tại mạng số làm sao mà đã không được hưởng hạnh phúc, lại còn phải mang một cái tai họa lớn trong chốn gia đình, làm cho trí ông muốn đảo điên, lòng ông phải khô héo.

Ông gốc ở Phụng Hiệp. Ông cưới vợ trẻ, mà có con cũng muộn, đến 32 tuổi vợ chồng mới sanh được một đứa con gái. Vợ chồng ông ăn ở với nhau rất thuận hòa, lại ít con nên cung con không ai bì kịp.

Nhờ ông cần kiệm, lại cũng nhờ có **của phụ âm**¹¹ giúp vô nên ông có sắm được một sở ruộng tại kinh Sóc Trăng, mỗi năm thu huê lợi lổi 5 ngàn gia lúa. Ông lại có mua được một miếng đất nhỏ trong Châu Thành Sài Gòn, phía sau Nhà Thờ Chợ Đũi, ông cất một cái nhà ngói nền đúc, vách gạch, cao ráo, sạch sẽ, mà ở với vợ con.

Gia đình của ông đương đầm ấm vui vẻ, thành linh đất bằng sóng dậy, làm cho rã rời tan nát, đau đớn không biết chừng nào.

Số là cách 3 năm trước, con gái ông lúc ấy được 13 tuổi tới mùa gặt, bà Phán sửa soạn xuống Sóc Trăng mà thu góp lúa ruộng. Vì bà cung con, bà không muốn rời con, nên bà nói với ông rằng: "Tôi đi lâu, để con nhỏ ở nhà sợ nó nhớ. Lại nếu để nó ở nhà, mỗi ngày ông mắc đi làm việc, thì nó buồn tội nghiệp. Thôi để tôi dắt nó theo tôi cho xong". Ông Phán cũng cung con, song ông nghe bà nói trúng lý, nên ông không nỡ cản duy có dặn bà góp lúa riết mà gọi rời về cho mau mà thôi.

Bận đi thì mẹ con đi xe hơi đồ. Xuống ruộng ở ít bữa, bà Phán lại thấy nhứt trình đăng tin nói có một chiếc xe đồ đường Sài Gòn Sóc Trăng vì chạy mau nên lật, hành khách chết hết hai người và bị binh trên một chục người. Bà hay tin ấy thì bà sợ quá, nên chừng góp lúa gọi xong rồi, bà không dám về xe, bà biểu tá điền chèo ghe đưa bà lên Ngã Bảy rồi mẹ con xuống tàu mà về Sài Gòn, tính tránh tai nạn về xe đụng xe lật. Tuy bà dè dặt kỹ lưỡng, song con người hễ mang cái mạng đã cùn rồi thì khó mà chạy trôi cho khỏi nặng được. Chánh chuyên tàu mẹ con bà đi đó, chiếc tàu rui nổ nôi **sô-de**¹², chìm ban đêm giữa sông cái, hành khách chết rất nhiều, mẹ con bà phán đều chết trong cái tai nạn ấy.

Ông Phán Thêm hay tin, thì ông bủn rủn tay chân, bất tỉnh nhơn sự. Cái hạnh phước của đời ông là vợ với con, nay vợ con tiêu mất một lượt, tiêu mất một cách bất ngờ, một cách thảm thiết, thì cái hạnh phước ấy nó tan như chòm mây, nó rã như bọt nước, cái đời của ông không còn nghĩa lý gì? Ông gượng gạo đi kiếm vớt tử thi của vợ con mà chôn, rồi trở về nhà một mình hiu quạnh, ông nghĩ cuộc đời là một giấc mộng, có sanh rồi có tử, có vui rồi có buồn, lê thứ cũng như công hầu đồng lặn hụp trong biển luân hồi, đồng lăn lộn trong vòng phiến nào.

Ông nhớ vợ con, ông trách căn số, ông hết muốn công danh nữa, nên ông làm đơn xin hưu trí, đặng giấu cái sắc buồn trong nhà cho thiên hạ khỏi thấy mà thương tâm.

Trong ba năm nay mà tóc ông đã bạc hết phân nửa, răng ông đã rụng hết vài cái, hình vóc ông đã ốm, da mặt ông đã dòn, khi thì xắn bản ngoài sân sửa kiếng trồng bông, khi thì nằm co trên ghế nghĩ việc đời, hoặc đọc tiểu thuyết.

Một buổi sớm mai, chị Mười là người ở nấu ăn, mắc lãng xăng sau bếp, còn chú Sen là bạn trai, thì đương lau tủ lau bàn. Ông Phán Thêm đứng trước sân xem bông, thành linh ông thấy có một cái xe kéo ngừng ngay cửa ngõ. Ông dòm coi khách nào đến thăm, té ra Bà Tư Kiến, là chủ tiệm may "Vĩnh Hưng", quen biết ông thuở nay.

¹¹ của thừa tự

¹² (chaudière): bộ phận sản xuất hơi nước

Ông mới chào bà, chưa kịp mời vô nhà, thì bà nói rằng: "Mấy tháng nay tôi không gặp ông, nay có dịp đi lên mé trên này, nên ghé thăm ông một chút. Sao ông không đi chơi, cứ ở nhà hoài, ông Phán".

Ông thờ ra mà đáp rằng:

- Tôi có biết vui là cái gì đâu mà đi chơi.
- Ông cứ buồn rầu hoài!
- Không buồn sao được, bà Tư.
- Buồn thì phải đi chơi cho khuây lảng chớ.
- Tôi tưởng khó mà khuây lảng được.

Hai người dặt nhau vô nhà. Ông phán mời bà Tư Kiến ngồi bộ ván lót căn bìa, kêu chú Sen biếu đem nước trà đãi khách, rồi ông kéo ghế ngồi tại bàn viết cho gần bà và nói chuyện.

Bà Tư muốn khuyên giải ông Phán nên bà nói rằng:

- Ở đời ai có mạng số nấy, hơi nào mà buồn rầu như tôi đây, hồi ông mất tôi cũng buồn dữ lắm chớ, mà buồn ít tháng rồi khuây lảng lần lần, để trí lo làm ăn, chớ nằm co mà buồn rầu hoài, thì chết đói còn gì.
- Ông mất mà bà còn có vài người con. Tuy con có gia thất riêng, song cũng còn đó. Còn phận tôi thì rụi hết một lượt, hể nhớ tới thì tôi đứt ruột nát gan, làm sao mà vui được.
- Tại phần số của bà Phán tới chừng đó mà thôi, nên trời khiến bà phải theo ông theo bà. Bây giờ ông buồn rầu đến chừng nào đi nữa, bà Phán hay là con cháu cũng không sống lại được.
- Đã biết như vậy đó chớ, mà tôi khuây lảng không được, biết làm sao.
- Tôi khuyên ông phải đi chơi, đi xứ này xứ kia tự nhiên khuây lảng.
- Tôi có đi thử rồi. Đi ra ngõ thấy thiên hạ họ có vợ có con họ vui với vợ con, tôi nghĩ lại phận tôi thì tôi càng buồn nhiều hơn nữa. Nhứt là tôi thấy con gái của họ một trang một lứa với con nhỏ của tôi thì tôi nhớ con nhỏ tôi quá, chịu không được. Vì vậy nên tôi hết muốn đi đâu nữa, lục đục nhà ra vô thấy chân dung của con nhỏ tôi cho tôi đỡ buồn.

Ông Phán nói tới đó, ông ngó vô bàn thờ, hai hàng nước mắt rung rung.

Bà Tư Kiến ngó theo ông, thì thấy trên bàn thờ có treo hai ảnh chơn dung họa thiệt lớn, một tấm của bà Phán thì ngồi, một tấm của con gái bà thì đứng, hai tấm đều đóng khuôn lồng kiếng kỹ lưỡng. Bà thấy ông Phán đau đớn về gia đình quá, thì bà động lòng, bà muốn kiếm lời khuyên giải ông, nên bà nói rằng:

- Ông buồn rầu quá, tôi sợ ông đau chớ, năm nay tôi coi ông ốm lung lắm.
- Ói! Đau ốm gì tôi cũng không cần. Tôi muốn chết phứt cho rồi, chớ sống như tôi nghĩ cũng không ích gì.
- Ông nói như vậy sao phải. Ông năm nay chưa đầy 50 tuổi, mà muốn chết cái gì!
- Chớ tôi sống nữa làm gì? Cái đời của tôi không còn mục đích gì nữa, sống thêm một ngày thì phiền não thêm một mớ, chớ có ích chi đâu?
- Ông nói như vậy tôi xin đỡ lời ông. đời thiếu gì người **gãy gánh**¹³ nữa chừng như ông vậy. Họ kiếm chỗ chấp nối rồi cũng sanh con được vậy chớ.
- Họ khác, tôi khác. Tôi làm như họ không được.
- Tại sao vậy? Ông năm nay thiệt mấy mươi tuổi?
- Tôi được 48 tuổi.
- Mới 48 tuổi mà già cả gì đó! Có người tới sáu mươi mà họ còn cưới vợ, còn sanh con đó sao.
- Tôi làm sao kiếm được người như vợ tôi hồi trước, mà bà biếu tôi cưới khác?

¹³ chết vợ hay chồng

- Phải, vợ chồng chấp nổi thì làm sao cho bằng nguyên phối được. Nhưng mà ông ở trợ trợ một mình, nếu có một người đờn bà ở trong nhà sớm khuya hủ hỉ với ông, thì có lẽ ông cũng bớt buồn được chớ.
- Khó lắm bà ôi! Tôi đã gây dựng được một cái gia đình đầm ấm vui vẻ thì tốn công phu không biết bao nhiêu. Thành linh cái gia đình ấy tan rã đi. Bây giờ tôi đã già rồi, tôi nhắm khó mà lập lại một cái gia đình khác nữa cho được.
- Ông trông tuổi, chớ chưa phải là già thiệt. Tôi tưởng nếu ông cưới vợ khác, thì còn kiếm con được mà.
- Còn kiếm con làm chi? Ví dầu trời nhiều phước cho tôi có con nữa, thì cái cảnh 'cha già con muộn' là một cái họa thêm nữa chớ ích gì. Người đến tuổi này, nghĩ cũng chẳng còn sống bao lâu nữa. Nếu tôi cưới vợ khác rồi sanh con, chừng tôi nhắm mắt, tôi bỏ lại vợ góa con thơ, bơ vợ chiu chít, ở dưới cửu tuyền tôi chịu sao được.
- Ông lo xa quá? Chưa chết đâu mà. Thế nào ông cũng sống tới bảy tám mươi tuổi chớ. Hai mươi mấy hoặc ba mươi năm nữa ông mới chết, thì con ông lớn rồi, còn lo nỗi gì.
- Sống chết là máy tạo hoá, ai mà dám đoán trước được. Vậy chớ bà không nghe người ta nói: "**Nhơn sanh thất thập cổ lai hi**"¹⁴ hay sao. Người mà quá 40 tuổi rồi thì đừng tính làm giàu, bởi vì giàu hưởng không được, mà cũng đừng tính lập gia thất, bởi vì gia thất lập muộn thì vợ phải bơ vợ, con phải thất dưỡng.
- Ông không chịu cưới vợ sanh con, thôi thì ông xin con họ ông nuôi, bây giờ nó hủ hỉ với ông, ngày sau nó cúng quảy ông.
- Tôi có tính việc đó. Tôi muốn cho đời tôi có mục đích nên tôi có tính xin con nít của họ tôi nuôi, rồi tôi gia công dạy dỗ rèn tập cho nó trở nên người đung đặn. Mà rồi tôi nghĩ, con của họ không phải máu thịt của mình, để gì mà tập cho nó giống tánh mình được. Nếu mình nuôi mình dạy nó mà rủi gặp đũa ngang ngạnh, thì đã uổng công, mà còn phiền lòng mình nữa.
- Cái nào ông cũng không chịu hết, thôi thì đi tu cho rồi chớ ở thế gian sao được.
- Bà nói phải lắm. Tôi muốn cạo đầu vô chùa tôi tu cho rảnh nợ trần gian. Ngặt vì mấy ông thầy chùa phần nhiều họ không hiểu tôn chỉ cao thượng của Phật giáo, họ bầu làm thói mê muội theo hạ thấp, tụng kinh mà không hiểu nghĩa, làm ác mà lạy Phật cầu cho được Niết-bàn, không lo tập tánh rèn lòng từ bi, lại bày đặt xúi người tu tắt, gàn họ tôi sợ gai con mắt, rồi tôi tu đã không thành chánh giác, mà còn phải mang tội nữa.
- Phải, đời nay thầy chùa phần nhiều dối thế lắm. Mà họ làm sao họ làm, ông tu miễn là ông thành tâm thôi.
- Tôi tu ở nhà.
- Ở nhà mà tu sao được. Ông tu sao không có dọn bàn thờ Phật?
- Thờ Phật làm chi?
- Tu thì phải trọng Phật, phải thờ, phải lạy Phật chớ.
- Phải. Tu thì trọng Phật, tin tưởng Phật. Mà trọng là trọng cử chỉ, trọng tâm tánh của Phật, phải suy niệm đặng bắt chước cử chỉ tâm tánh ấy mà làm theo, chớ thờ Phật hay là lạy Phật mà làm chi.
- Ông nói nghe trái đời quá.
- Trái đời mà trúng đạo lắm đa bà Tư.
- Nếu ông làm trúng đạo, thì tôi khuyên ông tu riết tới đi. Ông tu đắc đạo thì ông giải phiền não cũng được vậy.
- Tôi tu đã lâu rồi. Nhờ tu đó tôi mới còn sống tới ngày nay đây. Tôi tu là tu cái tâm mà thôi, chớ không chịu cạo đầu lạy Phật, làm những việc dối thế.

Bà Tư Kiên đứng dậy và cười và nói: "Ông tu cách nào đó thì tu, mà tôi khuyên ông đừng có ăn chay. Vì ông ốm quá, ăn chay sợ mang bệnh"

¹⁴ từ xưa ít người sống tới 70

Ông Phán cũng đứng dậy cười mà đáp rằng: „Phải, mấy tháng nay tôi ốm quá. Bà coi đây, áo quần tôi bận rộng rinh”.

Bà Tư ngó ông rồi nói: "Đồ rộng hết! Ông biểu sửa lại cho vừa vặn mà bận. Bận như vậy người ta quả chớ"

Ông Phán đáp rằng:

- Có ai đâu mà sửa.
- Dữ hôn! Trong nhà không có đờn bà, thì kêu một con thợ may lại nó sửa cho, có khó gì. Thôi, để tôi về tôi sai một đứa lên nó sửa cho.

Bà tính từ ông mà về, mà chưa muốn từ giả thì bà lại nghĩ sao đó, nên bà đứng lại rồi nói rằng: "Này, tôi mới mướn một con thợ may khéo léo lại dễ thương quá. Tội nghiệp, nó là con Cai tổng hồi trước mà bị gia đình suy sụp nên bây giờ phải ra thân may mướn kiếm cơm mà ăn. Thấy cuộc đời thiệt ngán quá".

Ông Phán thở ra mà đáp rằng: "Thì cuộc đời hễ sanh rồi tử, tử rồi sanh, có rồi không, không rồi có, tuần hườn luân chuyển hoài, có lạ gì. Cái kiếp của con người là kiếp khổ, mình sanh ra mà trả nợ [tiền khiêng](#)¹⁵. Tôi nói thiệt với bà, nhờ tôi nhớ như vậy đó nên tôi mới còn sống được cho tới ngày nay đây".

Bà Tư suy nghĩ rồi gặc đầu nói rằng: "Ông nói phải lắm. Thiệt như vậy. Mà con nhỏ đó cũng ngộ, nó không buồn. Trước ở bực sang giàu bây giờ rớt xuống bực hèn hạ, mà nó cũng thủ phận an mạng, coi bộ không phiền trách chi hết. Bởi tôi thấy như vậy, nên tôi mới thương chớ".

Ông Phán ngó lơ, không nói nữa.

Bà Tư từ mà ra cửa, chùng bước lên xe kéo, bà còn nói với rằng: "Để sáng mai tôi biểu thợ may lên nó sửa áo sửa quần cho"

¹⁵ *kiếp trước*

I I I

Sáng bữa sau, ông Phán Thêm thức dậy sửa soạn đốt đèn nấu nước đặng chế vô bình trà mà uống.

Từ ngày vợ con ông mất rồi thì ông mua một cái đèn nấu nước, một bộ chén nhỏ, với một cái bình nhỏ, để sớm mai hay là trưa, ông uống nước trà, thì ông bồn thần nấu lấy mà uống, chớ ông không chịu sai chú Sen.

Nước sôi, ông đưng chế vô bình, thì cô Phùng Xuân bước vô cửa, chấp tay cúi đầu xá ông và nói rằng: "Thưa ông, cháu là thợ may ở dưới tiệm Vĩnh Hưng. Bà Tư chủ tiệm sai cháu lên đặng sửa áo sửa quần cho ông".

Ông Phán gác đầu nói rằng: "Phải, hôm qua bà Tư có nói. Cô ngồi trên ván đó chơi, đợi tôi uống nước rồi tôi sẽ soạn đồ trong tủ ra cho cô sửa".

Cô Phùng Xuân lại ngồi ghé góc ván phía trong vách.

Ông Phán ngồi uống ít chén nước rồi hỏi cô rằng:

- Cô có đem kim chỉ theo đặng ở đây mà sửa, hay là cô tính lấy đồ đem về dưới tiệm mà làm?

- Thưa, bà Tư dặn cháu lên trên này mà sửa chớ đừng có lấy đồ đem về tiệm. Bà nói ở đây sửa đặng hễ cái nào rồi ông bận thử liền cái nấy coi như chưa vừa thì sửa lại nữa, chớ đem về tiệm rồi nhắm chừng mà sửa, sợ e không vừa.

- Bà Tư tính như vậy cũng được. Cô có đem kim chỉ theo hay không?

- Thưa, có. Cháu có đem đủ thứ chỉ.

- Áo quần của tôi bây giờ rộng rinh hết thảy. Chắc là phải sửa mấy bữa mới rồi. Ông ngược mặt ngó cô rồi hỏi tiếp rằng:

- Cô may tiệm bà Tư được bao lâu rồi?

- Thưa cháu lại may được vài tuần nay.

Ông Phán nghe mấy lời thì ông ngó cô trân trân rồi hỏi rằng:

- Té ra cô là người thợ may mới mà bà Tư nói hôm qua đó phải hôn?

- Thưa bà Tư nói sao?

- Bà nói cô là con của một ông Cai Tổng hồi trước phải vậy hay không?

Cô Phùng Xuân then, nên cúi mặt xuống mà đáp nhỏ nhỏ: "Thưa, phải".

Ông Phán châu mày rồi đi mở tủ lấy hết áo quần dài đem ra bỏ một đống trên ván. Ông bận thử vài cái cho cô Phùng Xuân coi rộng bâu, rộng tay chỗ nào bao nhiêu, rồi ông nói rằng: "Đó, cô em sửa lần đi. Sửa xong mấy cái đó, rồi tôi bận thử, hễ vừa thì lấy mực mà sửa luôn các áo kia. Cô ngồi bộ ván đó mà may. Chỗ đó có cửa sổ sáng sửa dễ may".

Ông nói rồi bỏ đi ra trước sân mà sửa kiếng.

Cô Phùng Xuân ngồi chăm chỉ lo làm việc bồn phận, cô không dòm ngó ai hết, mà cũng lặng thinh không nói tiếng chi. Một lát cô nghe ông Phán ở ngoài sân nói lớn rằng: "Chị Mười có nấu cơm thì nấu thêm gạo một chút đặng cô thợ may ăn với, nghe hôn". Cô lại nghe có tiếng dạ rồi thấy một người đàn bà đi ngang qua cửa sổ, tay có bung một rổ đồ ăn, cô định chừng người ấy là người ở nấu ăn cho ông Phán.

Trưa nắng ông Phán vô nhà, ông thấy cô chăm chỉ quá thì ông cười mà nói rằng:

- Cô em có khát nước thì đi thẳng ra sau mà uống.

- Có chị Mười nấu ăn ở sau.

- Thưa, cháu không khát.

- Thủng thẳng rồi sửa, bữa nào rồi cũng được, không cần phải sửa lật đật. Ngồi lâu có mỏi thì ra phía sau nói chuyện chơi với chị Mười mà nghỉ một chút.

- Thưa mới may có một chút, có chi đâu mà mệt.

- Nhà tuy không có đàn bà, mà cô em đừng ngại chi hết. Cô đáng em đáng cháu mà ngại gì.

Ông nằm trên ghé xích đu, đưa lúc lắc một hồi rồi hỏi rằng:

- Cô em gốc gác ở đâu?
- Dạ cháu sinh đẻ tại Cái Côn.
- Ủa! Cái Côn, mà thuộc bên Sóc Trăng hay bên Cần Thơ.
- Thưa bên Sóc Trăng.
- Té ra cũng ở gần tôi mà. Tôi gốc ở Ngã Bảy. Cô em là con thầy Cai Tổng nào đó?
- Thưa cháu là con của Cai Tổng Hùng.
- Ồ, ờ tôi có nghe danh thầy. Thầy mất đã bao lâu nay?
- Thưa mới mất tang vài tháng nay.
- Nhỏ lớn tôi mắc đi làm việc nên không có gặp thầy lần nào. Tuy không quen, chớ tôi có nghe thầy hỏi trước là người tử tế mà lại hảo hớn lắm. Đời này thì vậy đó: phải hung bạo, phải bợ đỡ thì mới khá được, chớ còn làm nhơn nghĩa, giữ chánh trực thì mang hại. Thầy Cai mất rồi bây giờ bà Cai ở với ai?
- Thưa ở với anh cháu dưới Kế Sách
- Cô em được mấy anh em?
- Thưa cháu có một người anh với một người chị đều có vợ chồng rồi hết.
- Cô em may cho bà Tư một tháng bà trả tiền công bao nhiêu?
- Thưa, bà nói bà cho cháu 7 đồng. Như ít tháng bà coi cháu may khá thì bà sẽ cho thêm.
- Bảy đồng bạc mà ăn sao đủ!
- Thưa cháu ăn ở luôn trong tiệm, nên khỏi tốn hao chi hết.
- Chớ có 7 đồng bạc mà còn phải mượn phở mà ở, nấu cơm mà ăn, thì chết còn gì!
- Thưa, cháu mới may mà được tiền công như vậy cũng khá, chớ có người lãnh bốn năm đồng.

Ông Phán nghe như vậy thì ông gãi đầu nhăn mặt, bộ buồn hiu.

Chị Mười nấu cơm dọn rồi, chị bước ra mời ông Phán đi ăn. Ông Phán biểu cô Phùng Xuân nghỉ may đặng đi ăn cơm. Cô cáo từ, xin về về tiệm mà ăn. Ông không cho, ông nói rằng về tiệm xa lắm, đi nắng mệt lại mất ngày giờ, ở ăn cơm, nghỉ tới 2 giờ sẽ may nữa, rồi chiều sẽ về tiệm. Cô lấy làm ái ngại, mà bị ông mời ép quá, túng thế cô nói rằng: "Ông thương ông cho cháu ăn cơm thôi để lát nữa rồi cháu sẽ ăn với chị Mười". Ông lắc đầu đáp rằng: "Không được. Tôi mời cô em ăn cơm, có lẽ nào tôi để cho cô em ăn với bạn bè vậy sao".

Cô Phùng Xuân bối rối quá, không biết dùng chước nào mà từ, nên đứng dự dự hoài.

Ông Phán nói rằng:

- Tường là ai xa lạ kia, chớ cô là em cháu mà ngại nỗi gì. Tôi biểu thì phải nghe lời.
- Thưa phận cháu hèn hạ, mà ngồi đồng bàn với ông vậy cháu lỗi lắm, cháu đâu dám.
- Sao mà hèn hạ. Cô không tiền cô làm thợ may. Người ta có tiền mua áo mà người ta không biết may, người ta đem mượn cô may. Cô ra công mà may thì có ăn tiền, người ta muốn có áo bận thì phải trả tiền, hai đàng cũng vậy, có ai sang hay là hèn hơn ai đâu.

Cô Phùng Xuân không biết lấy chi mà cãi.

Ông Phán thấy chị Mười đi vô nhà sau, ông bèn nói thêm rằng: "Chớ chi thầy Cai còn mạnh giỏi, thì cô em còn sang trọng hơn tôi nữa, đừng có nói hèn hạ".

Cô Phùng Xuân bị ép quá, không thể từ chối được cực chẳng đã phải đi ăn cơm với ông Phán. Cô kính ông, nên phải ngồi dưới ông một bực, mà ăn thì cô rón rén không dám gấp đồ ăn. Còn ông thì ông nói việc này, hỏi việc nọ không dứt, coi bộ như ông vui mà có một người khách ăn cơm với ông. Ông ăn coi ngon lắm, còn cô thùng thảng ăn hết một chén cơm rồi cô cáo từ đi uống nước.

Ăn cơm rồi ông nghỉ trưa. ông biểu cô nghỉ, mà cô lại rấp may nứa, sửa tới chiều rồi được 3 cái áo. Ông bận thử thì vừa vặn, khỏi phải chữa sửa lại nữa. Đúng 5 giờ chiều cô xin phép ông đặng về tiệm mà nghỉ, rồi sáng mai sẽ lên sửa nữa.

Mấy bữa sau cô Phùng Xuân cũng làm y như bữa đầu 7 giờ sớm mai thì lên tới, trưa ăn cơm với ông Phán, rồi chiều đúng 5 giờ thì về tiệm.

Sửa áo tới 3 ngày mà cũng chưa rồi. Một bữa trưa, đương ngồi ăn cơm, ông Phán nói với cô Phùng Xuân rằng: "Hôm nay có cô em ăn cơm, nói chuyện cho vui nên tôi ăn ngon quá. Ngồi ăn có một mình buồn xo ăn không được. Để chiều tôi biểu chị Mười nấu cơm sớm một chút đặng cô em ăn rồi sẽ về. Cô em chịu phiền ăn giùm với tôi, đặng vui miệng tôi ăn mới được".

Cô Phùng Xuân đã ăn bữa trưa rồi, không lẽ từ bữa chiều, nên phải vung lời.

Sửa áo tới 7 bữa mới xong. Mà sửa áo xong rồi, ông lại bắt cô vá nệm, vá **drap**¹⁶, vá mùng nữa. Chừng trong nhà chẳng còn vật chi sửa hay là vá nữa, ông mới đưa tiền biểu cô ra nhà hàng mua vải, mua ren đặng may màn treo cửa buồng và mấy cửa sổ.

Cô ngồi may thì ông ít hay nói chuyện với cô, song mỗi ngày hễ trưa thì ông hay nằm cái ghé xích đu bên căn giữa, ông ngó cô có khi tới một hai giờ đồng hồ mà không nói một tiếng chi hết.

Một bữa trưa, ông đương nằm ngó cô, trong nhà lặng trang, thỉnh linh ông hỏi cô rằng: "Cô em bây giờ thân phận côi cút, gia đạo suy vi, sao không lấy chồng mà nương dựa cho đỡ tấm thân, để đi may mướn làm chi cho cực khổ?"

Cô Phùng Xuân ngược mắt ngó ông rồi châu mày đáp rằng: "Thưa phận cháu nghèo hèn, có ai thèm cưới mà tính lấy chồng."

Ông Phán cười mà nói rằng:

- Nêu vậy hễ nghèo thì không thể nào có chồng hay sao? Có lẽ tại cô em không muốn lấy chồng chứ?"

- Thưa phải. Cũng tại cháu không muốn lấy chồng.

Ông Phán nghe trả lời như vậy thì ông ngồi dậy đốt một điếu thuốc mà hút, bộ ông suy nghĩ lắm. Ông ngồi im lìm mà ngó ra sân, ông thấy một cặp chim sắc đung nháy trước thềm, tiếng kêu chét chét; con trống nhảy chỗ nào thì con mái nhảy theo chỗ nấy, hai con không rời nhau xa, chừng con kia bay đi thì con nọ cũng bay theo liền. Ông nhìn cặp chim rồi trong lòng sanh cảm, nên chậm rãi nói rằng: "Phận cô em còn trẻ, vừa mới bước chân vào đường đời, chưa thấy những nỗi khổ bao nhiêu, mà sao cô em nói nghe hơi như chán ngán dữ vậy! Nếu cô em ở trong cái cảnh của tôi đây thì cô em mới nào nề đến thế nào nữa!"

Ông nói mấy lời thường, mà giọng nghe buồn thảm lắm. Ông nín một lát rồi nổi cảm của ông tràn trề trong lòng, không thể dẫn được, nên ông nói tiếp rằng: "Cô em nói rằng cô em không muốn lấy chồng. Theo người thường họ chê mũi trần, họ nghe câu ấy, họ đều cho cô em nói quấy. Chớ theo tôi thì tôi cho cô em nói phải lắm. Làm con người còn lục đục trong cái vòng khổ não, là cái vòng "sanh lão bệnh tử" này, nếu sanh ra thì cứ tranh đua danh lợi, mê mẩn vợ chồng cho đến ngày chết, rồi đầu thai lên kiếp khác cũng tranh danh lợi, mê vợ chồng nữa, làm như vậy hoài, thì biết chừng nào mới qua khỏi biển khổ. Huống chi kết vợ chồng mà chắc gì được hạnh phúc hay sao. Mình làm thân con gái, khi người ta muốn cưới mình, thì họ nói ngon nói ngọt, họ hẹn biển thề non, mà nhiều khi về ở với nhau rồi những lời ngon ngọt thành ra những tiếng đặng cay, những câu thề nguyện đều trôi theo dòng nước hết, rồi cái đời của mình tuy ở chốn trần gian, song chẳng khác nào như nằm trong địa ngục. Nếu may mà gặp được chồng hiền, sanh được con thảo, gia đình đầm ấm, hôm sớm vui vầy, rồi thỉnh linh gãy gánh can thường, chồng con ly biệt, thì sự thương tiếc nó còn làm cho mình phải khổ não khó chịu hơn nữa. Một cái gương của tôi đây cũng đủ làm cho người ta phải ngao ngán về nỗi vợ chồng...".

Ông nói tới đó rồi ông nín, thò tay vào túi lấy khăn ra chậm nước mắt.

Cô Phùng Xuân uất về nỗi vợ chồng, nên nghe ông nói tới việc vợ chồng thì cô buồn hiu. Chừng cô thấy ông nhớ tới vợ con mà ông đau đớn, thì cô cảm xúc trong lòng, nên quên việc của mình mà tội nghiệp giùm cho ông.

¹⁶ áo nệm

Ông ngồi lặng thình một hồi rồi ông chậm rãi nói nữa rằng: "Hôm nay cô em lên đây ở may, có lẽ cô em đã thấy rõ gia đạo của tôi rồi. Đó cũng vì vợ con mà tuổi đã lớn, trong nhà có đủ ăn, song tôi còn phải chịu buồn thảm như vậy, buồn thảm đến nỗi ốm o gầy mòn, đến nỗi những việc thiên hạ đồng cho là vui mà tôi không biết vui chi hết. Tôi nghĩ thiệt tôi phiền tạo hoá quá. Bày cho có cuộc gia đình làm chi, mà loài người phải đau đớn khổ hết sức! Nếu tạo hoá bày một cách nào khác cho loài người sanh sản, chớ đừng có vợ chồng, đừng có cha con, thì cái khổ của chúng ta ắt giảm được phân nửa, chúng ta trả nợ trần mà giải thoát dễ biết chừng nào. Cô em nghĩ thử coi những lời tôi nói đó phải hay là quấy".

Cô Phùng Xuân ngừng may mà đáp rằng: "Thưa, những lời ông nói đó đều phải hết thảy. Ở đời cha con cũng là tình nghĩa, vợ chồng cũng là tình nghĩa, anh em cũng là tình nghĩa. Nhưng mà trong ba thứ tình ấy duy có tình nghĩa vợ chồng dồi dào hơn hết, nhiều khi nó làm cho người ta náo nức thất chí đến nỗi coi chết như chơi. Ông trách tạo hoá bày vợ chồng, cháu nghĩ phải lắm chớ".

Ông Phán cười gằn mà nói rằng: "Cô em thấy việc của thiên hạ, chớ cô em chưa nếm mùi vợ chồng, mà cô em còn biết như vậy đó. Chừng cô em lập gia đình xong rồi thì mới thấy nhiều hơn nữa".

Ông nói tình cờ, chớ ông không rõ tâm sự của cô, nhưng mà những lời ơ hờ ấy như bươi móc khêu gợi lòng cô, cô không thể dằn được, nên cô thờ dài mà nói nhỏ nhỏ rằng: "Thưa, cháu cũng có nếm mùi chút đỉnh rồi, nên cháu mới biết vợ chồng là khổ, chớ có phải cháu thấy việc của thiên hạ mà thôi đâu".

Ông Phán chưng hửng bèn hỏi rằng: "Té ra cô em có chồng rồi hay sao?"

Đã bước tới lỗ rồi, không thể sụt lại được, nên cô chảy nước mắt mà đáp rằng:

- Thưa, thiệt cháu chưa có chồng, mà cũng như có một đời chồng rồi.
- Ủa, sao vậy?
- Thưa, hồi cháu mới được 16 tuổi thì cha mẹ cháu có hứa gả cho một người trai nghèo mà học giỏi, định học thành tài rồi thì cho vậy duyên. Trong mấy năm người ấy đi học thì cha mẹ cháu thường phụ cấp tiền bạc áo quần. Lúc bãi trường người ấy về thì thường tới lui thăm viếng có khi ở chơi năm mười bữa. Chừng người ấy học hoàn toàn rồi thì nhà cháu suy sụp cha cháu chết, gia tài bị chủ nợ tịch hết, người ấy làm lơ, đi kiếm chỗ giàu sang mà cưới vợ".

Ông Phán trợn mắt ngó cô Phùng Xuân mà nói rằng: "Người gì mà đề tiện dữ vậy!"

Cô nín khe, lấy khăn lau nước mắt. Ông hỏi rằng: "Người đó là ai, bây giờ làm việc ở đâu?"

Cô dụ dụ một lát rồi nói nhỏ nhỏ rằng:

- Thưa làm thầy thuốc, nghe nói ở đâu trong Chợ Lớn.
- Tên gì vậy?
- Thưa, tên Cộn.
- Cưới vợ là con của ai ở đâu vậy?
- Thưa, cưới con gái của ông Huyện Hàm Củ ở dưới Bắc Liêu.
- Tội nghiệp cho ông Huyện đó, vô phước quá, nên mới mang chú rể như vậy?... Hứ! nhân tình bạc bẽo hết sức? Mê giàu sang chớ không kể nhơn nghĩa gì!...Hèn chi hồi nãy tôi hỏi sao cô em không tính lấy chồng, thì cô em nói mình nghèo có ai lại thèm cưới mà mong lấy chồng. Cô em buồn, cô em oán cũng phải. Đó thấy chưa? Mới hứa hôn, chớ chưa thành gia thất mà đã khổ não rồi đó!

- Thưa cháu nghĩ đó chắc là tại cái mạng của cháu nên cháu buồn phận cháu mà thôi, chớ cháu không oán ai.

- Đến nước đó mà cô em cũng không oán? Nếu vậy thì cô em đã có cốt tu rồi, hoặc là còn thương người đó nhiều lắm.

Cô Phùng Xuân lặng thình, chăm chỉ may mà may, không trả lời nữa. Chú Sen ở sau bước ra mời ông Phán đi tắm làm cho câu chuyện tới đó rồi dứt.

Cô Phùng Xuân may vá cho ông Phán Thêm đến 15 bữa mới tắt công việc. Cô từ giả ông mà trở về tiệm.

Tối bữa ấy ông Phán đi chợ mua một cây lụa trắng đem về, rồi sáng bữa sau ông viết một bức thư sai chú Sen cầm đem cho bà Tư Kiến với cây lụa và 20 đồng bạc, mà cây bà Tư đền bồi công khó nhọc cho cô Phùng Xuân.

Trót ba năm ông Phán Thêm, ôm sầu áp thảm sớm tối hiu quạnh một mình, ít giao thiệp với ai, nên không có dịp thổ lộ tâm sự đặng hà hơi mà khuây lòng chút đỉnh.

Trong 15 bữa rày, nhờ có cô Phùng Xuân ở trong nhà may vá, ăn cơm có người làm vui miệng ăn ngon, nằm buồn có người luận việc đời tiêu khiển, nhứt là nhờ có dịp ấy làm cho ông thấy ông buồn rầu mà có người khác cũng buồn rầu như ông vậy, tuy hai cái buồn không giống nhau, song cũng buồn về nỗi gia đình, thì cái không khí trong nhà ông coi ra dường như có mòi vui vẻ hơn trước.

Mà trót nửa tháng, mỗi bữa đều thấy mặt cô Phùng Xuân, đều nghe tiếng cô nói, đều có cô ngồi ăn cơm làm cho con mắt quen thấy, lỗ tai quen nghe, trong trí quen nhớ, rồi bây giờ bộ ván chỗ cô ngồi trống trơn, vắng bật tiếng cô nói chuyện, nằm ghé xích đu không thấy hình dạng cô nữa, thì ông Phán vào ra trong lòng buồn bực lại trong trí bàng hoàng hoài.

Tại sao ông buồn bực bàng hoàng? Ông biết tại vắng mặt cô Phùng Xuân.

Mà tại sao vắng mặt cô Phùng Xuân thì ông lại buồn bực bàng hoàng như vậy? Câu hỏi ấy ông vừa nghĩ tới thì ông giựt mình, ông không dám trả lời. Ông nhứt định quên cô, ngặt vì trong trí quên không được, vờn vợ thấy hình dạng cô trước mắt, vắng vắng nghe tiếng cô nói bên tai, nằm trong nhà cũng vậy mà ra ngoài sân cũng vậy.

Ông lấy truyện ra mà đọc, tính làm như vậy đặng khuây lãng trí. Té ra đọc truyện mà trí không có chuyện ông đọc, lại nhớ chuyện của cô Phùng Xuân nói với ông. Ông bứt rứt trong lòng quá, chịu không được nữa, nên bữa sau ăn cơm tối rồi ông ngồi xe kéo đi chợ Bến Thành mà chơi. Hồi mới ra đi thì ông tính đi chợ mà chừng ra gần tới, thì ông lại biểu xa phu chạy qua đường Espange, rồi ông ghé tiệm may Vĩnh Hưng.

Lúc ấy đã quá 7 giờ tối, thợ may tốp thì về nhà, tốp thì đi chơi hết, duy có một mình cô Phùng Xuân lục đục đương sửa một cái máy may mà thôi.

Ông Phán Thêm bước vô thấy cô ngồi dưới một cái bóng đèn khí sáng lòà, thì mặt ông tươi rói. Cô lật đật đứng dậy chấp tay chào ông.

Ông cười và hỏi rằng:

- Có bà Tư ở nhà hôn cô em?
- Dạ thưa có. Bà ở trên lầu.
- Cô em may tới ban đêm nữa sao?
- Thưa, hồi chiều có một cái máy hơi trục trục, nên tối rảnh cháu sửa một chút. Mời ông ngồi đỡ đây đặng cháu lên lầu cho bà Tư hay.

- Lúc này đồ may nhiều hôn?
- Thưa nhiều.
- Cô em sửa đồ tôi bận coi vừa quá. Sẵn dịp đi chợ tôi ghé cảm ơn cô em và cảm ơn luôn bà Tư nữa.

- Thưa, cháu may có mấy bữa, công không bao nhiêu, mà hôm qua ông gởi cho bà Tư đặng đưa cho cháu tới 20 đồng bạc với một cây hàng, thiệt nhiều quá. Của ông cho, cháu không dám từ, song cháu ái ngại hết sức.

- Ôi! Chút đỉnh có đáng gì đâu. Công cô may tới nửa tháng, cực nhọc quá mà.

Bà Tư Kiến ở trên lầu nghe tiếng ông Phán nói chuyện, bà đi xuống, đi mới được nửa cái thang thì bà nói lớn rằng: "Dữ ác hôn! Tôi lập tiệm mấy năm rồi, bữa nay ông Phán mới chịu ghé đa. Từ rày sắp tới chắc tiệm tôi phát tài lắm rồi".

Ông Phán cười mà đáp rằng: "Sẵn dịp đi chợ tôi ghé cảm ơn bà".

Bà Tư hỏi:

- Cám ơn gì mà cám?
- Nhờ bà cho thợ lên sửa áo, nên tôi phải cám ơn chớ.
- Dữ hôn? Con thợ Tư nó sửa đó, vậy mà được hay không?
- Được lắm, được lắm. Áo quần của tôi bây giờ vừa vặn, chớ không còn rộng rinh như hôm trước nữa. Tôi bận đây, bà coi phải vừa hay không?

Bà Tư ngó ông mà cười, biểu Phùng Xuân mở đèn trong phòng khách rồi mời ông vô chơi. Ông Phán với bà Tư nói chuyện, cô Phùng Xuân lảng xãng bung nước, lấy thuốc đãi khách. Ông Phán hỏi việc này, việc nọ, bộ ông vui vẻ, chớ không phải buồn bực như hôm bà Tư lên nhà ông đó vậy. Ông ở chơi tới 10 giờ rồi ông mới từ mà về. Bà Tư Kiến đưa ông ra cửa, bà nói rằng:

- Lúc này tôi coi bộ ông khá khá, chớ hôm trước ông ốm quá, thấy phát sợ.
- Tôi bớt ốm hay sao?
- Bớt bộn.
- Mười mấy bữa rày tôi ăn cơm được. Có lẽ nhờ vậy nên tôi mới bớt ốm.
- Mà bộ ông lúc này coi cũng vui nữa.
- A! Cái đó không chắc bởi vì tôi tưởng không thể nào tôi vui được.
- Từ hồi hôm tới giờ ông nói chuyện nghe vui vẻ quá chớ.
- Tối thăm bà tôi phải làm vui chớ lẽ nào tôi dám nói chuyện buồn.
- Vậy thì ông nên đi chơi hoài cho vui. Có buồn ra đây nói chuyện chơi.
- Mấy năm nay ở nhà hoài, quen thói, nên bây giờ tôi ít muốn đi đâu.

Ông Phán lên xe mà về. Bà Tư trở vô nói với cô Phùng Xuân rằng: "Tội nghiệp ông Phán, vợ con chết hết, mấy năm nay ông thất chí ông buồn rầu quá!"

Trong mấy giờ đồng hồ ông Phán ngồi tại tiệm Vĩnh Hưng thì ông vui thiệt, chớ không phải tại thủ lễ nên làm bộ vui, chừng về tới nhà thì sự buồn bực của ông chẳng những trở lại, mà còn làm cho ông khó chịu hơn trước nữa. Ông không muốn nhớ tới cô Phùng Xuân, ngặt không muốn không được, mà hễ nhớ tới cô thì lòng ông bát ngát rồi ông giựt mình. Đêm ấy ông ngủ không được. Ông chong đèn ngồi trót mấy giờ đồng hồ. Trí ông hỏi lòng ông: vậy chớ ông có muốn cô Phùng Xuân hay không?

Không lý muốn, mà cũng không nên muốn như vậy; một lẽ là tuổi ông bằng hai tuổi của cô, cô đáng con của ông, hai lẽ là ông già rồi, nếu ông có vợ nhỏ, trong ít năm ông chết, ông bỏ vợ bỏ con, còn như sanh con lại càng tội nghiệp hơn nữa, ba lẽ ông đã có gây cuộc gia thất một lần rồi, tại số mạng của ông phải cô độc nên Trời Phật mới khiến vợ con chết hết, bây giờ còn miễn cưỡng cuộc thất gia một lần nữa mà làm chi, bốn lẽ là cô đương uất tình, đương khổ thân, chẳng khác nào người chơi voi giữa giòng sông, nếu không thể cứu vớt giùm tánh mạng cùng danh giá của cô được thì thôi, chớ có lẽ nào lại thừa lúc cô nguy khốn mà dụ dỗ ép uống.

Ông xét như vậy thì trúng chánh lý. Mà những chánh lý ấy không đủ sức mạnh dập tắt lửa tình đương ngùn trong lòng ông được, bởi vậy ông muốn quên cô chừng nào thì lòng ông lại càng khoả khoải chừng này.

Ông lấy làm khó chịu, nên ông tự hỏi ông: "Nợ vợ chồng mình trả chưa dứt hay sao, nên khiến lòng mình còn phải lảng xãng như vậy?" Có lẽ tại như vậy đó.

Ông vẫn biết nếu ông nói mà cưới cô Phùng Xuân thì trái phong hoá mà cũng trái lương tâm nữa.

Nhưng nếu không thấy mặt cô thì ông chịu không được bây giờ biết làm sao? Đã say về tình rồi thì còn kể gì là lương tâm, còn kể gì là phong hoá. Ông nhứt định phải ra tiệm Vĩnh Hưng mà tỏ thiệt cái tình của ông cho cô Phùng Xuân biết và hỏi cô nếu cô ưng thì ông cưới liền; ông cưới cô đặng gỡ mối sầu thảm của ông, mà cũng làm cho cô hưởng hạnh phúc ít năm, kéo thân cô cơ hàn bơ vơ tội nghiệp. Chồng già vợ trẻ, ở đời cũng thường thấy hoài. Huống chi mình đã chết vợ, còn cô thì người hứa hôn thấy cô nghèo mà phụ bạc để cưới vợ khác, thế thì mình với cô kết duyên chẳng có chi phạm nghĩa mà dụ dỗ. Dầu vợ chồng, vì khác tuổi nên tình không được dan díu, nghĩa không được mặn nồng, mà miễn là mình có cô

ở trong nhà, cô có chỗ dung thân, dường ấy gẫm cũng đủ mình bớt buồn trong mấy năm sống sót.

Ông đã quyết định như vậy, mà ra tới tiệm Vĩnh Hưng, ông thấy mặt cô Phùng Xuân, thì ái ngại quá nên mở miệng không được. Ông tính cậy bà Tư Kiên nói giùm, nên chừng ông về thì ông mời bà Tư bữa nào có rảnh xin vô nhà ông cho ông nói chuyện riêng.

Tối bữa sau bà Tư Kiên vô nhà thăm ông Phán. Có lẽ bà thấy bộ tịch của ông khác hơn xưa, bà phát nghi trong lòng, nên bà vừa ngồi thì bà cười mà hỏi rằng: “Ông mời tôi vô đặng nói chuyện riêng là chuyện gì vậy?”

Ông Phán dầy mặt chỗ khác mà đáp rằng:

- Chuyện riêng của tôi.

- Mà chuyện gì chớ? Phải ông muốn cậy tôi làm mai hay không?

Ông Phán rất hồ thẹn, song ông gượng cười mà hỏi rằng:

- Sao bà biết?

- Mà tôi nói đó trúng hay không kia?

- Trúng. Mà sao bà biết trước chớ?

- Con mắt tôi giỏi lắm. Hễ ngó thoáng qua thì tôi biết liền.

- Mà bà nghĩ thử coi được hay không? Tôi mời bà vô đây là tôi muốn hỏi bà coi theo ý bà việc đó có nên làm hay không. Như nên thì tôi xin bà ra ơn làm mai giùm. Tôi tính làm đủ lễ nghĩa chớ không phải muốn chơi qua đường. Bà nghĩ thử coi.

Bà Tư Kiên hồi nãy bà hí hờn, mà nghe ông Phán hỏi như vậy, thì nét mặt bà nghiêm nghị, bà ngồi ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi đáp rằng:

- Ông muốn kết duyên cùng con Phùng Xuân, thì có can danh phạm nghĩa chi đâu mà không nên. Nếu được như vậy thì phận ông giải bớt sầu não được, còn phận con nọ, nó được sung sướng tấm thân. Ngặt có điều này là nó nhỏ tuổi hơn ông nhiều quá: ví như bây giờ thân nó nghèo khổ, nó không nệ tuổi lớn nhỏ, nó ưng ông thì sợ ông cưới nó về rồi sau ông cực lòng chớ.

- Tại sao mà bà sợ tôi cực lòng? Tánh nét cô Phùng Xuân có chỗ không tốt hay sao?

- Không. Tánh nét của nó không có chỗ nào chê được. Ông kiểm thử hết thầy con nhà giàu, con nhà quan, coi có được bao nhiêu người tánh nét bằng nó mà. Gái như nó, tuy bây giờ nghèo hèn chớ giá đáng ngàn vàng, không phải dễ kiếm đâu.

- Vậy chớ tại sao mà nêu tôi cưới cô thì tôi sẽ cực lòng?

- Ông không hiểu tại sao? Phàm con người đến tuổi nào, thì có cái vui, cái buồn, cái ưa, cái ghét, cái muốn, cái chê riêng theo tuổi này. Nếu ông kết vợ chồng với Phùng Xuân, ông tuổi lớn, nó tuổi nhỏ, ở một nhà mà hai người tính ý bất đồng thì làm thế nào mà ông khỏi cực lòng cho được. Để tôi thí dụ cho ông nghe: ông tuổi lớn tự nhiên ông ưa thanh tịnh. Còn Phùng Xuân tuổi nhỏ tự nhiên nó ưa náo nhiệt. Ông muốn nó theo ông, ông cứ bắt nó ở nhà hoài thì nó không vui: còn ông chiều theo ý nó, ông dắt nó đi chơi, thì ông buồn; ông nghĩ coi có cực lòng hay không?

Ông Phán ngồi lặng thinh mà suy nghĩ rồi ông gác đầu nói rằng:

- Bà nói trúng lắm. Người khác tuổi tự nhiên tính ý khác nhau. Nếu tôi cưới cô Phùng Xuân, thì trong hai người phải có một người cực lòng. Tôi nói thiệt, thà là tôi chịu cực lòng, chớ tôi không nỡ để cho cô cực lòng đâu.

- Ông can đảm lớn dữ há!

- Không phải tôi có can đảm lớn, mà cũng không phải tôi nói bướng. Tôi bây giờ chẳng còn biết chi là vui nữa. Tôi nói thiệt với bà, tôi mà còn đem lòng thương cô Phùng Xuân, chắc là tại cái nợ nhân duyên của tôi ở trên cõi đời này chưa dứt. Vậy tôi cưới cô, là quyết trả cái nợ ấy cho xong mà thôi; tôi hứa chắc tôi sẽ làm cho cô vui lòng luôn luôn, phần cực tôi lãnh tôi gánh vác hết mà trả nợ.

Bà Tư cười ngất.

Ông Phán không có ý giễu cợt, nên thấy bà cười thì ông lấy làm lạ, ông hỏi rằng:

- Tại sao tôi nói thiệt mà bà lại cười?
 - Muốn cưới vợ nhỏ thì cưới, ai cười chê gì sao, nên phải mượn cái thuyết nhơn quả của Phật mà dạy che lòng dục!

Ông Phán mắc cỡ nên ngồi lặng thinh.

Bà Tư nói tiếp rằng:

- Nói pha lửng mà cười chơi, chớ nếu ông cưới con Phùng Xuân thì hay lắm, có sao đâu mà ngại. Ông là người có tiền, tuy trọng tuổi một chút chớ chưa phải già mà ở trời trời một mình, không có vợ con chi hết. Còn con Phùng Xuân thì nó nghèo nàn, không nơi nương tựa, mà cũng chưa có chồng con...

- Cô gần có chồng đa bà. Cha mẹ đã hứa gả cô rồi, đợi chàng ra học xong rồi thì cho cưới. Rủi nhà cô suy sụp nên chúng bội ước mà bỏ cô đi cưới chỗ khác.

- Sao ông biết?

- Cô có nói thiệt việc ấy cho tôi nghe.

- Chồng là ai ở đâu?

- Ông thầy thuốc nào đó, bây giờ làm việc ở trong Chợ Lớn.

- Vậy mà nó giấu tôi chớ!... Nếu có vậy thì nó ưng ông càng phải hơn nữa. Nó kết duyên với ông thì nó có chỗ nương tựa sung sướng tấm thân, còn ông thì có người săn sóc cơm nước. Nếu Trời Phật nhen phước sanh cho ông được một chút con trai thì càng quý hơn nữa.

- Ôi! Bà bày chuyện lớn quá! Tôi không dám mơ ước cao đến thế đâu. Cầu trong mấy năm tôi còn sống sót đây tôi bớt buồn rầu và tôi làm cho cô khỏi cực khổ tấm thân được, thì cũng đủ rồi.

- Bày chuyện là sao? Ông còn có con được lắm chớ. Tuổi lớn có được một chút con, nói đồ đẻ cho mà nghe, không vui hay sao?

Ông Phán châu mày đáp rằng: "Bây giờ lo nói thử coi cô ưng hay không đã", chớ lo chi chuyện xa đường dữ vậy!"

Bà Tư cười và bà hứa để về bà hỏi dọ ý cô Phùng Xuân coi cô nhứt định lẽ nào rồi bà sẽ trả lời.

Tối bữa sau, tiệm đóng cửa rồi bà Tư Kiến kêu cô Phùng Xuân lên lầu mà biểu cô đọc tiểu thuyết "*Ngọn cỏ gió đùa*" cho bà nghe. Bà biểu đọc quyển thứ nhì, tới lúc Hải Yến thi đậu rồi bỏ Ánh Nguyệt, thì cô nghĩ phận cô chẳng khác nào phận Ánh Nguyệt hồi trước, bởi vậy cô cảm động, chảy nước mắt, đọc tiếng run.

Bà Tư là người biết tâm lý, nên bà thừa lúc ấy mà hỏi rằng: "Nghe ông Phán nói hồi trước ông Cai có hứa gả cháu cho người nào đó, rồi chừng họ thi đậu làm thầy thuốc, họ thấy cháu nghèo họ phụ bạc bỏ đi cưới vợ khác có như vậy hay không? »

Cô Phùng Xuân đương cảm xúc, không thể dẫn lòng được nên cô mới thuật rõ tâm sự của cô cho bà Tư nghe, cô lại nói ngày cô mới lại tiệm may, cô thầy thuốc Cộn lại bận thử áo, người đó là vợ của người phụ bạc cô hồi trước.

Bà Tư chung hứng, ngồi ngẫm nghĩ một hồi rồi nói rằng: "Hèn chi bữa cô thầy thuốc Cộn bận thử áo cháu bợ nợ, mà bộ coi then thừa quá. Người đời nay phần nhiều họ không có tình nghĩa gì hết, miễn có tiền thì thôi. Thứ đờn ông như vậy mà ra gì".

Cô Phùng Xuân cười gằn mà đáp rằng:

- Thừa bà, họ sang trọng lắm chớ.

- Sang với ai?

- Có vợ giàu đeo hột xoàn lớn, ngồi xe hơi tốt, thiên hạ ai cũng phải bả mị, có ai mà dám khinh dễ.

- Thiệt như vậy đó chớ! Dân của mình còn khờ quá không biết kính trọng người phải, cứ theo kính trọng mấy kẻ tiền bạc nhiều, thế lực lớn, dầu họ ăn cướp mà làm ra tiền bạc ấy, hay lòn cúi nhục nhã mà gây nên thế lực ấy cũng không cần. Tại trí dân còn thấp nên mới sanh cái hạng bất lương vinh mặt múa mày như vậy đó.

- Cháu nghĩ tại cháu vô duyên bạc phận, bởi vậy cháu buồn phận cháu mà thôi, chớ cháu không trách ai hết.

- Nói chuyện nghe chơi, chớ trách ai làm chi. Mà cháu để rồi coi, đời này quả báo nhân tiền. Họ bạc cháu, tự nhiên họ sẽ bị người khác bạc lại họ, chạy không khỏi đâu. Còn phận cháu, tuy bây giờ cháu buồn, song ngày sau cháu sẽ vui lắm. Cháu sẽ có chồng sang trọng mà lại tử tế bằng mười ông thầy thuốc Cộn khôn nạn đó cho mà coi.

- Thưa bà, thân phận cháu mà còn mong chồng con gì nữa.

- Ủa, sao vậy? Cháu ở vậy đợi chờ ông thầy thuốc đó hay sao?

- Thưa bà, người ta có vợ rồi mà còn chờ nổi gì. Cháu không mong lấy chồng mà là vì phận cháu nghèo, người tử tế ai mà thêm cưới; hai là vì cái tình của cháu đã khô rồi, còn vui về gì mà lập gia thất.

- Cháu ú đừng có thất chí. Ở đời có kẻ quấy, mà cũng có người phải, chớ không phải hết thầy đều thấy giàu mà ham, còn thấy nghèo như cháu mà chê đâu.

Bà nói thiệt cho cháu biết, ông Phán Thêm ông hay phận cháu bị chồng phụ bạc rồi bây giờ ra thân may mắn cực khổ ông thương, nên ông cậy bà làm mai nói giùm, đợi ông cưới cháu đó. Ông cũng biết ông lớn tuổi hơn cháu nhiều, song ông thấy người ta phụ bạc cháu ông giận, nên ông tính cưới đợi làm cho cháu sung sướng tâm thân, kéo cháu cực khổ tội nghiệp.

Cô Phùng Xuân nghe nói như vậy thì cô chung hứng không biết lời chi mà đáp.

Bà Tư muốn đập sắt trong lúc còn đang cháy đỏ, bởi vậy bà nói tiếp rằng: "Thiệt ông Phán không phải giàu sang gì lắm. Nhưng mà theo danh giá thì ông cũng được người ta kêu bằng "ông". Còn gia tài sự nghiệp thì bây giờ ông có nhà cửa tử tế, có ruộng đất mỗi năm thu góp huê lợi được 5 ngàn giạ lúa. Ông lại lãnh tiền hưu trí mỗi năm được hơn 700 đồng bạc nữa. Bề ăn ở thì ông được sung sướng rồi, mà ông lại có nhơn đức, thiên hạ ai biết ông thì cũng đều yêu mến. Nếu cháu ưng ông, thì cháu hết lo cực khổ nữa; cha chả mà nếu cháu sanh cho ông được một chút con trai, ôi thôi, quý biết chừng nào! »

Cô Phùng Xuân rưng rưng nước mắt mà đáp rằng: "Cháu bây giờ coi cút hèn hạ, cha chết, anh nghèo, mẹ bơ vơ. Thân cháu chẳng khác nào như người té dưới giếng sâu, bọ đâu níu đó, miễn sống được thì thôi còn kén chọn gì nữa. Ông Phán có lòng nhơn đức ông muốn cứu vớt cháu, ơn ấy như biển, biết lấy chi mà đền đáp cho vừa. Ngặt cháu xét phận cháu, nếu cháu ưng ông thì có chỗ bất tiện".

Bà Tư tưởng cô dụ dụ vì tuổi tác bất đồng nên bà nói rằng:

- Có cái gì đâu mà bất tiện. Đời này tuổi cỡ ông đó họ cưới vợ nhỏ thiếu gì. Họ cưới 17 - 18 nữa kia chớ. Có ai cười chê gì nà cháu ngại.

- Thưa bà, không phải cháu ngại về tuổi tác.

- Vậy chớ cháu ngại cái gì? Ông trợ trợ một mình, không có vợ con. Cháu vô đó thì làm vợ lớn, chớ không phải làm bé, mà cũng khỏi con ghẻ.

Cô Phùng Xuân thở dài mà đáp rằng:

- Cháu ngại là vì ông Phán thì lấy thiệt tình mà thương cháu, còn phận cháu thì cái tình khô héo đã lâu rồi; nếu cháu ưng ông, cháu sợ cháu không làm cho vui lòng ông được, rồi cái ơn của ông cháu không trả, mà cháu còn làm buồn cho ông.

- Cháu sợ như vậy cũng phải. Vợ chồng phải một trang một lứa với nhau thì mới vui, chớ kẻ lớn người nhỏ thì thế nào cũng không hiệp được. Tuy vậy mà vợ chồng thương nhau chẳng phải vì tình mà thôi đâu cháu, phần nhiều là vì nghĩa nữa. Cái tình nó hăng hái một hồi rồi phai lạt; cái nghĩa nó êm ái mà mặn mòi nên nó mới bền dai. Qua lớn tuổi, qua thấy rõ việc đời lắm. Gia đình mà được đầm ấm lâu dài là nhờ nghĩa chớ không phải nhờ tình đâu.

Cô Phùng Xuân không trả lời nữa, cô cứ ngồi lặng thinh, mà bộ cô suy nghĩ lắm. Bà Tư nói tiếp rằng: „Theo ý qua thì phận cháu nên ưng ông phán lắm, cháu viết thơ thưa cho bà Cai hay đi. Qua chắc bà Cai cũng khuyên cháu ưng nữa. Thôi, khuya rồi, cháu xuống dưới đi nghỉ đi. Này, cháu nhớ viết thơ cho bà Cai nghe hôn".

Cô Phùng Xuân đi xuống lầu, cô không nói cô ưng hay là không ưng. Nhưng mà đêm ấy cô ngủ không được cứ nằm suy duyên xét phận hoài. Vì cô đã hứa hôn với ông thầy thuốc Cộn đã mấy năm, tuy chưa chung chăn gối, song cũng trộm nhớ thầm yêu, nhiều khi bãi trường ông đến thăm hai đàng cũng có chuyện vãn cùng nhau rất thân thiết. Nay ông phụ bạc thì cô phiền trách, nhưng mà mối tình đã vấn vít trong lòng lỡ rồi, không dễ gì mà gỡ cho được. Đã biết hễ ông cưới vợ khác thì nhân duyên của hai đàng đã dứt, cô lấy chồng khác không lỗi gì. Mà cô lấy chồng khác, có biết trong trí quên ông được hay không. Nếu lấy chồng mà còn tưởng tới duyên xưa thì lỗi với chồng nhiều lắm.

Vì cô nghĩ như vậy, nên trong lòng dục dục không dám lấy chồng. Mà bây giờ thân cô nghèo khổ, phải may thuê vá mướn đặng kiếm cơm ăn, nếu không lấy chồng, rủi gặp cơn uơn yêu, thì biết đâu mà nương dựa.

Cô bối rối hết sức, không biết đường nào phải, nẻo nào quấy mà nhứt định. Đến khuya cô mới viết thư gởi cho mẹ mà hỏi coi mẹ dạy lẽ nào thì cô sẽ làm theo lệnh mẹ.

Bữa sau, bà Tư hay Phùng Xuân gởi thư về Sóc Trăng, thì bà định cho cô đã chịu rồi, nên lật đật cho ông Phán Thêm hay. Nhân dịp ấy bà thuật lại những lời cô nói với bà lại cho ông Phán nghe. Ông Phán nghe mà nói rằng: "Tôi cưới cô là tôi làm nghĩa, bởi vậy tôi mong cô lấy nghĩa mà đôi với tôi vậy thôi, chớ tôi đã già rồi, tôi đại gì mà mong cô ấy lấy tình mà đãi tôi hay sao. Xin bà làm ơn tỏ ý của tôi lại cho cô biết. Nếu tình của cô đã khô, thì tình của tôi cũng đã héo. Vậy thì cô với tôi lấy nghĩa mà phối hiệp cùng nhau lại càng quý hơn nữa."

Cách một tuần lễ, bà Cai Tổng Hùng gởi thư trả lời. Cô Phùng Xuân chờ đến tối cô mới lên lầu đọc thư cho bà Tư nghe. Trong thư bà Cai Tổng nói rằng: ông thầy thuốc Cộn đã bội nghĩa thì mình chẳng còn chi mà phải ái ngại. Huống chi bây giờ mình đã nghèo nàn lưu lạc, chẳng nên kén chọn cho lắm. Ông Phán Thêm đã giàu có mà lại không có vợ con, vậy thì nên ưng ông đặng có nơi nương dựa.

Bà Tư nghe đọc thư rồi thì bà cười nói rằng: "Qua định trúng hay không? Qua biết trước thế nào bà Cai cũng khuyên cháu ưng ông Phán. Vậy bây giờ cháu nhứt định lẽ nào?"

Cô Phùng Xuân chảy nước mắt mà đáp rằng: "Cháu phải vưng lời má cháu".

Bà Tư cho ông Phán hay. Ông Phán đưa bạc mướn bà mua áo quần cho cô, lại mua một đôi bông, một bộ dây chuyền với một đôi vàng tây mà làm lễ cưới.

Y phục cùng nữ trang sắm xong rồi, ông Phán mới định ngày thành hôn. Cô Phùng Xuân có gởi thư trước nên bữa cưới có bà Cai Tổng Hùng lên với con trai lớn của bà là Hương Chủ Tráng.

Lễ cưới ông Phán làm sơ sài mà thôi. Ông dọn một tiệc, mời vài người bạn thân thiết đến dự. Đến chiều bà Tư Kiến hiệp với bà Cai Tổng và Hương Chủ Tráng mà đưa cô Phùng Xuân lên lạy bàn thờ cha mẹ chồng và bàn thờ bà Phán rồi nhập tiệc, chớ không có lập hôn thư hôn thú chi hết.

Ông Phán Thêm với cô Phùng Xuân đã gần gũi nhau trót nửa tháng, có ăn cơm chung với nhau, có nói chuyện với nhau trước, nay giao duyên hiệp cận, lẽ thì chẳng còn chi mà phải e thẹn như gái giá trai tơ. Đã vậy mà ông đã được phỉ tình, còn cô thì được an phận, lẽ thì ngày nay là ngày vui vẻ lắm mới phải. Mà chừng mãn tiệc, khách từ mà về, bà Cai Tổng với Hương chủ Tráng cũng theo bà Tư Kiến xuống tiệm may ngủ nhờ đặng khuya ra xe về Sóc Trăng cho dễ, bạn bè dọn dẹp đóng cửa đi nghỉ, thì ông Phán với cô Phùng Xuân lại cũng giữ một mực nghiêm nghị như trước, không ai lộ vẻ vui mừng chút nào hết.

Ông ngồi tại bàn giữa đốt đèn nấu nước mà uống. Cô lẳng xăng lo dọn dẹp những đồ bày đãi khách hồi chiều.

Ông uống vài chén trà rồi kêu cô mời ngồi cái ghé ngang mặt ông đó mà nói rằng: "Qua với em mà gần nhau đây, qua không tính trước, mà qua chắc em cũng không dè. Ấy là tại đôi ta có duyên nợ nên Phật Trời mới khiến như vậy. Qua đã có nói với bà Tư, có lẽ bà cũng có thuật lại với em chớ. Qua biết phận qua lắm, nên qua cưới em qua chẳng hề dám mong mỗi em lấy cái tình mà đối với qua; qua chỉ mong em lấy cái nghĩa mà yêu nhau vậy thôi. Còn về

phần của qua, thì qua hứa chắc qua sẽ ráng mà làm cho em vui vẻ luôn luôn; hễ qua còn ở chôn dương trần này được bao lâu, thì trong khoảng thì giờ ấy qua chẳng hề để cho em buồn một chút nào hết. Lòng dạ của qua như vậy đó. Vậy nếu em ăn ở với qua, mà em có muốn việc chi, hay là có buồn việc chi, thì em cứ tỏ thiệt cho qua biết. Vợ chồng phải lấy chơn tình mà đối đãi nhau. Qua nói thiệt, qua cưới em đây, qua vì em nhiều hơn là vì qua. Vậy em đừng ngại chi hết".

Những lời ấy bề ngoài nghe nghiêm chỉnh, mà bên trong chất chứa không biết bao nhiêu tình, bởi vậy cô Phùng Xuân ngồi nghe thì cô cảm xúc, nên cô rung rung nước mắt mà đáp rằng: "Em cũng đã nói với bà Tư, phận em thế như người té xuống giếng sâu. Ông cưới em thì cũng như ông đưa tay mà cứu vớt em. Em nguyện trọn đời em sẽ làm thân trâu ngựa mà đền bồi cái ơn trọng của ông, em chỉ muốn bao nhiêu đó mà thôi chớ chẳng muốn điều chi khác. Em còn ngại một điều là tuy em trẻ tuổi, song tình của em đã khô rồi, em sợ trong đạo vợ chồng ông không vui vẻ cái thói lợt lạt của em đó mà thôi".

Ông Phán cười mà nói rằng:

- Qua đã nói lấy nghĩa đối với nhau cũng đủ, em đừng ngại sự đó. Mà bây giờ em phải kêu qua thế nào, chớ kêu bằng ông hoài hay sao.

- Kêu quen rồi, biết làm sao.

- Qua nói chơi vậy chớ kêu thế nào cũng được, bề ngoài có quan hệ gì đâu.

Ông Phán Thêm có vợ mới, tuy ông không lộ sự vui mừng cho ai biết, tuy bề cư xử ông không đổi một chút nào, song tôi tớ trong nhà đều thấy ông không buồn bực như trước nữa, mà ông lại hay nói chuyện, hay bàn luận việc đời, hay chỉ đường ngay nẻo dại cho vợ biết. Có khi vắng vẻ ông cũng tỏ dấu là lo, mà hễ vừa mở miệng, hoặc vừa cử động, thì dường như ông hổ thẹn, nên ông ngập ngừng, rồi ông lập nghiêm sửa liền cái dấu là lo ra dấu lễ nghĩa.

Còn cô Phùng Xuân, thì cô giữ đạo làm vợ vẹn toàn, cô chăm nom từ miếng ăn, từ điều thuốc, từ giấc ngủ, từ bình trà của ông, sáng ông thức dậy thì có sẵn nước nóng cho ông rửa mặt, trưa ông nực thì có sẵn nước mát cho ông tắm, chỗ ông nằm ngồi chẳng hề có một chút bụi, áo quần ông mặc đều sạch sẽ luôn luôn.

Các việc trong nhà cô xem xét hết thấy, chẳng để xảy ra một việc gì trắc trở mà phải cực lòng ông.

Bề ăn ở của ông Phán thiệt là thanh thoi, an ổn, ông không dè ngày già mà còn được hưởng hạnh phúc đến thế này. Có bữa ông ngồi ông nghĩ đến cái gia đình cực lạc của ông bây giờ đây, thì chẳng khác nào một bức tranh thanh bạch treo trước mắt ông, nhưng mà ông nghĩ cho kỹ lại thì bức tranh ấy còn có một chỗ lu lờ nên không được hoàn toàn như ông muốn. Chỗ lu lờ ấy là cái tình của cô Phùng Xuân:

Thiệt như vậy cô Phùng Xuân ở với chồng thì cô trọn đạo, cô lo lắng từ bữa ăn giấc ngủ cho chồng, cô kính trọng chồng, nhưng mà đối với chồng, thì cô thiếu cái nét thân thiết đan díu, dường như sự niên kỷ bất đồng nó đã ép cái tình của cô không phát hiện ra được vậy.

Ông Phán muốn bôi cái khóm lu lờ trong bức tranh gia đình thanh bạch của ông đó, nên ông tính dắt cô đi chơi. Ông dắt cô đi luôn mấy đêm, bữa thì đi nhà hàng ăn cơm Tây, bữa thì mượn xe đi hứng gió, bữa thì đi coi hát bóng, bữa thì đi coi hát cải lương. Ông làm cho cô dự đủ các cuộc vui, rồi ông hỏi cô có vui hay không, thì cô cúi mặt nói rằng: "Em muốn cho ông vui lòng, nên em dạy thế nào em cũng vung theo hết, chớ kỳ thiệt trong đời này có việc gì mà làm cho em vui được đâu.

Ông Phán nghe mấy lời như vậy thì ông lắc đầu, song ông không thối chí, ông quyết lập thế khác mà nhen nhúm lửa tình cho vợ, đặng ông hưởng trọn hạnh phúc gia đình. Ông mới mua hột xoàn cho vợ đeo, ông dắt vợ xuống tiệm Vĩnh Hưng mà đặt may y phục theo kiểu kim thời cho vợ bận, phải thoa môi son, phải giồi má phấn rồi ông còn mua một cái xe hơi mới để vợ chồng đi chơi.

Cô Phùng Xuân xuôi xị, chồng khiến bề nào cô cũng làm theo bề nấy, cô không cãi, không phiền. Cô đã có nhan sắc sẵn, nay thêm trang sức thì sắc của cô càng đẹp bội phần, bởi

vậy cô ngồi xe hơi đi chơi trẻ già thầy đều trăm trò liếc ngó. Cô được sung sướng dường ấy cô được chồng yêu dường ấy, mà đối với chồng cô cũng giữ một mực, chẳng bao giờ cô lộ vẻ vui mừng, hay là tỏ ý đản díu chút nào.

Một buổi chiều ông Phán đi xe hơi với cô ra đường Catinat dạo chơi, ông bịt khăn đen bận áo dài đàng hoàng, còn cô thì giồi phấn đeo xoàn hực hỡ. Vợ chồng ngừng xe rồi dắt nhau vô một nhà hàng lớn kiếm đồ mua. Chừng trở ra tới cửa thành linh có một cô, y phục sắc sảo chạy a lại nắm tay cô Phùng Xuân mà nói rằng: “Ủa! Chị Tư! Cha chả lâu gặp chị quá, bây giờ chị ở đâu!”

Ông Phán không biết cô ấy là ai, mà ông lại sợ vợ then thua, nên ông dang ra, rồi chậm rãi lên xe mà ngồi, để cho vợ thông thả mà nói chuyện. Cô Phùng Xuân nhìn lại thì người mừng cô đó là cô Huyện Khi, vốn là chị em bạn học của cô hồi trước. Cô cũng mừng rỡ mà đáp rằng:

- Thiệt, từ ngày đám cưới chị cho tới bây giờ chị em mình không gặp nhau nữa. Gần 4 năm rồi. Bây giờ ông Huyện đi tỉnh nào?

- Ở Sài Gòn hoài, chớ có đi đâu. Mình còn nhỏ đi tỉnh làm gì phải hôn chị?

- Phải, a.

- Nhà tôi ở sau Đất Thánh Tây. Mời chị lên chơi cho biết nhé.

- Cám ơn, để khi khác. Chị có được mấy đứa con rồi?

- Chưa có đứa nào hết.

- Sao mà dờ vậy?

- Tại Trời chưa cho thì thôi, chớ biết làm sao. Ồi! Mà tôi cũng không muốn có con sớm. Để chơi cho thông thả, có con nó bó buộc lắm.

- Có con vui chớ.

- Vui giống gì? Đã biết hạng mình hễ có con thì mướn vú nuôi, chớ không lẽ mình cho bú được. Mà dẫu mướn vú mình cũng phải coi chừng cực nhọc quá. Tuần nào mình đi Vũng Tàu, hay là Long Hải mà chơi nếu để con ở nhà mình không an lòng, còn nếu đem theo thì lòng thông bất tiện. Nay chị, mấy chị học một lớp với mình hồi trước, bây giờ họ có chồng ở Sài Gòn đây bọn bọn.

- Ai đâu?

- Để tôi kể cho chị nghe: chị Quế hô đó chị nhớ hôn?

- Ờ nhớ.

- Chị Quế có chồng là ông Đốc Học Lang ở trong trường Sư Phạm. Chị Thịnh thì có chồng là ông Trường Tiền¹⁷ Hi. Chị Nghĩa thì có chồng là ông Kinh Lý Hải. Mấy chị đó tôi gặp hoài, tôi biết nhà họ hết. À tôi còn quên chị Bình chớ. Chị Bình Cần Thơ đó mà.

- Phải. Tôi nhớ lắm, chị Bình mập đó mà.

- Phải rồi chị biết bây giờ chị Bình ở đâu hay không? Chỉ ở trong Bà Chiểu. Chồng chỉ là ông thầy thuốc Phi. Trời ơi, chỉ đẻ con liền xì, đẻ năm một, mới đây mà chị đã được 8 đứa con rồi đa chị.

- Vậy thì chỉ có phước lắm.

- Có phước chớ! Nếu chỉ cứ đi cái nước đó hoài, tôi sợ con chị sau thành một đạo binh, rồi chỉ chạy com cho nó ăn đó mà chết chớ.

- Có giỏi lắm thì chừng 10 đứa chớ bao nhiêu. ..

- Ý, tôi sợ tới hai chục đa chị! Để sao mà đẻ hà rằm¹⁸ vậy không biết? Lụi hụi¹⁹ ít ngày nghe chỉ đẻ; mình đi thăm mà cũng mệt nữa. Gặp nhau mừng quá, mắc nói lằng xằng nên quên hỏi chị coi bây giờ chị ở đâu.

- Tôi cũng ở Sài Gòn đây.

- Vậy hay sao? Cơ khổ dữ hôn! Vậy mà có hay đâu? Chị có chồng về trên này hay sao?

¹⁷ trường tiền: cầu lộ, ông trường tiền: trường ty công chánh

¹⁸ liên tục, không dứt

¹⁹ không bao lâu

- Phải.

- Trời ơi! Đám cưới hồi no? Sao chị không mời tôi? Chị thiệt là tệ! Hồi đám cưới tôi, chị làm dâu phụ. Mà chừng chị lấy chồng chị lại không mời tôi chớ? Tôi phiền chị rồi a. Chị có chồng làm việc gì ở đâu?

- Không làm việc gì hết.

- Chắc là giàu lớn lắm rồi.

- Đủ ăn vậy thôi, chớ không phải giàu.

- Không phải giàu, sao lại không làm việc?

- Chồng tôi hưu trí rồi.

- Hưu trí rồi?...

Cô Huyện Khải nhìn cô Phùng Xuân trân trân, tưởng cô giễu cợt.

Cô Phùng Xuân cười mà nói rằng: "Tôi nói thiệt đa chị".

Cô Huyện Khi nghiêm sắc mặt mà hỏi rằng:

- Nếu vậy thì chồng chị chẳng là trẻ tuổi rồi.

- Phải, lớn hơn tôi nhiều.

- Hồi trước làm việc sở nào, lên tới chức gì?

- Làm Thông Phán Sở Thương chánh.

- Đám cưới chị không cho hay, nên tôi có dè dặt.

- Cưới hỏi sơ sài, nên tôi không dám mời chị em.

- Tôi muốn mời chị đi luôn lên nhà tôi đặt chị em mình nói chuyện chơi.

- Xin lỗi chị, bữa nay không tiện, vì tôi mắc đi mua đồ.

- Nhà chị ở đâu?

- Tôi ở đường sau nhà thờ Chợ Đũi.

- Thôi để bữa nào rồi tôi sẽ kiếm nhà chị tôi thăm. Chị em mình bây giờ được tụ về Sài Gòn rộn rịp thiệt tôi mừng quá. Để tôi có gặp chị Quế, chị Thành, chị Nghĩa, chị Bình thì tôi cho mấy chỉ hay rồi mình lựa một bữa làm tiệc đặt chị em tụ hội nói chuyện chơi.

- Thôi yến tiệc làm chi. Gặp nhau mừng như vậy cũng đủ rồi.

- Cô Huyện Khải nắm vạt áo của cô Phùng Xuân mà coi rồi hỏi rằng:

- Tiệm nào may áo cho chị đây khéo quá

- Tiệm Vĩnh Hưng ở đường Espagne.

- À, phải rồi. Cách mấy tháng trước tôi có nghe cô thầy thuốc Cộn khen tiệm Vĩnh Hưng lắm. Để bữa nào tôi mua hàng đem mướn tiệm ấy may ít cái áo bạn chơi. Tiệm này may theo kiểu kim thời khéo thiệt, chị bạn coi đẹp quá.

Cô Phùng Xuân sợ ông Phán chờ lâu nhọc lòng, nên cô từ giả cô Huyện Khải rồi bước ra xe hơi.

Cô Huyện Khải đứng ngó theo, thấy cô Phùng Xuân lên ngồi một cái xe hơi thùng kiến mới tinh mà trên xe lại có một người khăn đen áo dài ngồi đằng hoàng, cô định người ấy chắc là ông Phán hưu trí, nên cô lắc đầu miệng lại chum chim cười.

Xe rút chạy ông Phán hỏi vợ rằng:

- Cô nào đó mà kêu em bằng chị Tư?

- Cô Huyện Khải, chị em bạn học của em hồi trước

- Em quen, sao em không mời cô lên nhà chơi?

- Em không có mời. Song chỉ có hỏi thăm nhà và chỉ nói để bữa nào chị lại chơi.

- Em có chị em bạn thì mời họ tới lui chơi cho vui. Ở đời mình phải giao thiệp với người ta chớ.

Cô Phùng Xuân không trả lời nữa, cô cúi mặt xuống mà sắc lại buồn.

* * *

I V

Cách mấy tháng trước, thân cô Phùng Xuân cực khổ hèn hạ bao nhiêu, thì bây giờ thân cô cũng sung sướng sang trọng bấy nhiêu. Ở trong nhà ông Phán không cho cô làm động móng tay, còn bước ra đường thì ông buộc phải đi xe hơi, chớ không cho đi bộ. Nhờ thân được sung sướng, mà nhứt là nhờ cái xe hơi, với mấy hột xoàn, nó **quén**²⁰ khách xa gần tới lui thăm viếng nườm nượp. Những chị em bạn học hồi trước là cô Huyện Khải, cô thầy thuốc Phi, cô Đốc Học Lang, cô Trường Tiên Hi, cô Kinh Lý Hải lần lượt đều có đến thăm đủ mặt. Khách của cô Phùng Xuân đến thăm thì ông Phán tiếp rước vui vẻ, mà ông lại còn ép vợ phải trả lễ, phải đi thăm người ta lại cho tròn nghĩa chị em. Chẳng hiểu họ đến thăm, họ biết ông Phán rồi về nhà họ có dị nghị về sự chồng già vợ trẻ hay không, chớ trước mặt cô Phùng Xuân thì không ai dám nói một tiếng giễu cợt nào hết, mà có người lại mừng cho cô được sung sướng thong thả.

Một buổi chiều vợ chồng ông Phán vừa mới sửa soạn đi chơi thì có cô thầy thuốc Phi với cô Huyện Khải đến thăm. Cô Phùng Xuân tiếp khách mời ngồi. Ông Phán sợ cực lòng vợ, nên ông bước ra sân sửa kiếng, để cho vợ thong thả mà nói chuyện với khách.

Cô thầy thuốc Phi dòm thấy ý ông Phán ái ngại, cô bèn kêu mà hỏi rằng:

- Thưa ông Phán, sao ông thấy chị em tôi rồi ông lại bỏ đi ra ngoài sân?

- Tôi muốn để cho mấy bà nói chuyện chơi thong thả.

- Không mà. Ông làm như vậy chị em tôi không dám tới nữa. Ông vô đây đừng nói chuyện chơi cho vui chớ.

- Mấy bà tới thì có cô Tư hầu chuyện. Tôi đờn ông mà tôi xen vô, sợ e thất lễ chớ.

- Xin lỗi ông, lẽ đời nay thong thả lắm. Đờn ông với đàn bà nói chuyện cùng nhau có ngại chi đâu.

Ông Phán nghe mấy lời ấy tưởng cô thầy thuốc châm chích ông là người thủ cựu bởi vậy ông mắc cỡ, song ông cũng gượng trở vô nhà.

Cô thầy thuốc Phi bèn nói rằng "Bữa chúa nhứt tới đây tôi có ăn lễ thôi nôi cho thằng nhỏ tôi. Ông thầy thuốc dạy tôi mời hai ông bà chiều bữa ấy vô ăn cơm chơi với vợ chồng tôi".

Ông Phán nghe mời thì ông bối rối nên ông đáp rằng:

- Ông bà tưởng tình vợ chồng tôi lắm, nên bà bỏn thân ra nhà mà mời, lẽ nào mà tôi dám từ chối. Ngặt vì chúa nhứt tôi mắc đi Mỹ Tho có chuyện cần lắm. Vậy xin lỗi bà bữa đó cho phép tôi vắng mặt, để cô Tư đi thế cho tôi.

- Tôi không có mời ai lạ, chỉ mời chị em bạn học hồi trước mà thôi. Xin ông đừng ái ngại chi hết.

- Tôi tiếc quá, tôi mắc lỡ hẹn với người ta dưới Mỹ Tho. Nếu không có vậy thì tôi đi, có chi đâu mà ái ngại

- Ông Thầy Thuốc tôi muốn có đủ hai ông bà vô chơi. Ông từ, chắc ông Thầy Thuốc tôi buồn lắm.

- Để bữa đó cô Tư vô thay mặt cho tôi, mà xin lỗi với ông Thầy Thuốc.

Cô Huyện Khải cười mà nói rằng: "Chị em bạn học hồi trước, bây giờ hội hiệp được ít người tại Saigon thì ai cũng mừng. Chị Thầy Thuốc muốn thừa dịp ăn thôi nôi cho con, chị mời đủ vợ chồng mỗi người đừng làm quen với nhau. Xin ông Phán vui lòng đình việc đi Mỹ Tho lại, đừng bữa đó vô Gia Định gặp mấy ông một lần cho biết nhau".

Ông Phán suy nghĩ một hồi rồi đáp rằng: "Tôi lấy làm tiếc quá. ấy là một dịp tốt cho tôi làm quen với mấy ông. Ngặt vì việc đi Mỹ Tho tôi đình không được. Vậy xin dạ dịp khác rồi sẽ gặp mấy ông".

²⁰ *lôi kéo*

Hai cô khách mời ông Phán không được thì không vui, song cũng ở n ỏi chuyện chơi trót giờ rồi mới về.

Tối lại ông Phán dặn vợ lựa đồ mua ít mónặng chúa nhựt đi lễ mừng cho cô Thầy Thuốc. Cô Phùng Xuân bàn hỏi ông rằng:

- Chúa nhựt ông đi Mỹ Tho hay sao?

- Không. Qua kiểm có mà từ, chớ có đi Mỹ Tho làm chi đâu.

Cô Phùng Xuân chưng hửng, cô ngó ngay ông mà hỏi nữa rằng: "Tại sao ông không từ, mà lại kiểm có giả dối mà nói như vậy"

Ông Phán hồ thẹn, nên ông cúi mặt xuống mà đáp nhỏ nhỏ rằng: "Qua trọng tuổi rồi, tới mấy đám như vậy qua vui sao được. Đã vậy mà qua lại sợ nếu có qua thì em không vui. Thà là qua mang tội giả dối mà tránh cái tiệc ấyặng cho em vui chơi thông thả với chị em bạn tác. Em đừng ngại chi hết, em cứ sắm lễ vậtặng bữa đó vô chơi với chị em. Miễn em được vui thì thôi, phận qua không kể gì".

Cô Phùng Xuân nghe như vậy thì cô ngời lặng thình, trong lòng *tu lương*²¹ lung lăm.

Chiều chúa nhựt ông Phán kêu sớ phơ biểu sửa soạn xe hơi cho cô Phùng Xuân đi Bà Chiêu. Ông ép cô phải mặc y phục mới, phải giời phấn, phải đeo xoàn.

Cô Phùng Xuân trang điểm rồi bước ra xe, tướng mạo nghiêm chỉnh mà lại xinh đẹp, chị em bạn của cô chẳng có người nào bì kịp.

Cô vô tới nhà ông thầy thuốc Phi thì đã có vợ chồng ông Đốc Học Lang với ông Kinh Lý Hải đến trước rồi. Mấy cô mừng rỡ, ra tại xe hơi mà tiếp rước.

Cô Phùng Xuân ngó ông Thầy Thuốc Phi mà nói rằng: "Ông trông tình ông mời, mà ông Phán tôi đi không được, thiệt là lỗi quá. Ông Phán tôi đi Mỹ Tho mà ông cứ theo căn dặn tôi vô chịu lỗi với ông, vì bữa nay ông mắc việc, thôi để dịp khác rồi ông sẽ vô chơiặng trước mừng cháu, sau làm quen với ông".

Cô Thầy Thuốc hốt mà trả lời rằng:

- Vợ chồng in khuôn rập quá! Tôi chắc ông Phán bây giờ ở ngoài nhà, chớ không có đi đâu hết.

- Đi Mỹ Tho thiệt chớ.

- Không có. Chị thương chồng nên chị phải kiểm lời mà che đậy cho chồng, chớ có chi đâu.

- Nếu có ở nhà thì vô chơi với ông Thầy Thuốc rồi.

- Ông Phán không chịu vô, tại có nào tôi với cô Huyện đã biết rồi. Tại ông ái ngại.

- Có chi đâu mà ái ngại.

- Tui mình đây còn nhỏ, hay nơi giễu cợt. Ông trọng tuổi, nên tánh nghiêm chỉnh. Ông sợ chơi với mình không hạp ý, nên ông kiểm có mà từ chớ gì.

- Không phải vậy đâu. Đi Mỹ Tho thiệt mà.

Cô Phùng Xuân muốn dứt câu chuyện ấy cho mau, nên cô liền đưa một gói đồ cho cô Thầy Thuốc mà nói rằng: "Chị ăn thôi nôi cho cháu tôi không biết lấy chi làm lễ mừng, nên đem một cái nón với một đôi giày cho cháu dùng và chúc cho cháu mau khôn lớn".

Cô Thầy Thuốc vừa mở miệng tạ ơn, thì có xe hơi khách tới nữa. Vợ chồng ông Huyện Khải với vợ chồng ông Trường Tiên Hi bước vô.

Một bên chị em bạn đờn bà mừng nhau, còn một bên thì anh em đàn ông bắt tay chào nhau. Ông Huyện Khi mặc đồ Tây đúng mốt, song áo ngoài không gài nút, còn áo sơ mi thì lật bầu; ông lấy tay đưa trước mặt mà lúc lắc, tỏ dấu chào hết anh em và trợn mắt nói om sòm: "Đất này mà cho xe thổ mộ chạy thiệt là bất tiện quá! Nó chạy nghinh ngang, làm ngăn trở xe hơi mình chạy không được. Hồi nầy thiếu chút nữa mỗ tán nó ngã rồi".

Ông Thầy Thuốc cười mà nói rằng:

²¹ hay *tu lương*: suy tư và cân nhắc, suy tính

- Đường của Nhà nước làm để cho nhân dân dùng chung. Toa²² muốn để cho một mình xe hơi của toa chạy hay sao?

- Nếu mỏa²³ có quyền, mỏa cấm không cho xe thổ mộ chạy.

- Toa nói như vậy thì toa không công bình: nếu như toa có quyền, thì chét dân hết còn gì.

- Sao mà không công bình.

- Toa nghĩ thử coi. Xe hơi của toa chạy mòn đường hết mà toa không đóng một đồng xu thuế cho Nhà nước. Còn xe thổ mộ nó đóng thuế *sanh ý*²⁴, thuế xe, thuế ngựa, thuế xét xe, đóng không biết bao nhiêu thứ thuế mà kể. Nếu lấy lẽ công bình mà nói, thì phải để đường cho xe thổ mộ chạy, đừng cho xe hơi của toa chạy mới phải.

- Toa nói ngược đời quá.

- Mỏa nói xuôi lăm chớ. Người ta đóng thuế đủ hết mà toa muốn cấm không cho người ta chạy trên đường, để cho xe hơi của toa không đóng thuế mà toa chạy cho thông thả, nói như toa đó mới ngược. Trời ơi, toa mới làm "ông Huyện" mà toa đã tỏ ý áp chế, nếu toa làm "ông Vua" thì mới muốn cách nào nữa.

- Mỏa được làm "Ông Vua", thì mỏa lập luật mà định xe hơi đặng xe thổ mộ, xe kéo, xe máy, xe bò chét bỏ, còn nếu xe hơi hư thì mấy thứ xe kia phải thường hư hao cho chủ xe hơi.

- Làm vua mà lập luật như toa đó thì một lát rồi tiêu

- Sao vậy?

- Chúng nó hạ toa chờ sao.

- Hạ sao nổi. Dân sự kêu nài hay là cãi lẽ như toa thì mỏa chém hết, còn ai dám rục rịch.

- Toa chém hết rồi còn ai nạp thuế cho toa sắm xe hơi toa đi?

Mấy anh em nghe ông Thầy Thuốc hỏi tới câu đó thì cười xòa.

Ông Đốc Học Lang xen vô mà nói rằng: "Đường quan lộ là của chung. Mình có xe hơi chạy trong Châu Thành mình phải chậm chậm mà nhượng đường cho người ta đi với mới công bình chớ"

Ông Huyện Khải trợn mắt đáp rằng:

- Trời ơi, xe 6 máy mà chạy chậm sao được. Toa không có xe hơi nên toa nói nghe nhà quê quá.

- Phải, mỏa không hiểu việc xe hơi. Mà có một mình toa có xe 6 máy, chớ thiên hạ không có hay sao?

- Họ cũng có vậy chớ.

- Họ cũng có, sao họ chạy chậm được, còn toa chạy không được.

- Tánh mỏa quen rồi, hễ lên xe thì mỏa đông mịt, chớ mỏa không chịu rề rề như họ.

- Vậy thì toa đẩy nó ra khỏi Châu Thành rồi toa sẽ chạy.

- Toa nói chuyện nghe hơi xưa quá mà. Không thêm nói chuyện với toa nữa. Ê! chủ nhà, cho rượu uống chi chớ.

Ông Thầy Thuốc Phi kêu bồi biểu đem nước đá rồi mời khách uống rượu.

Bên đờn ông kê ngồi người đứng, kê nói người cãi, nên chủ khách chỉ có 5 người mà tiếng nghe ồ ào cũng bằng hội mây mười.

Còn bên đờn bà thì êm hơn, song tiếng cười tiếng nói cũng nghe tiếp nhau hoài, không dứt.

Cô Trường Tiền Hi vỗ vai cô Phùng Xuân mà nói rằng: "Cái xe hơi mới đó của chị, phải hôn chị"

Cô Phùng Xuân chưa kịp trả lời, thì cô Huyện Khải hốt mà nói rằng: "Ừ, xe mới đó là xe của chị Tư đã. Chỉ sướng lắm, ông Phán cưng tới nơi, chớ phải như tụi mình vậy hay sao?"

Cô Kinh Lý Hải kêu cô Huyện mà hỏi rằng:

- Cô Huyện, cô biết tại sao mà chị Tư được sung sướng như vậy hay không?"

²² (toi): anh, mày

²³ (moi): tôi

²⁴ hành nghề

- Tại phần số của chị, chớ tại sao.
- Phải, tại phần số của chị được chồng cung, nên chị sung sướng, thì đã đành. Mà tôi muốn hỏi tại sao phần số của chị lại được chồng cung như vậy chớ?
- Cô này hỏi trặc trẹo quá! Ông Phán cưới vợ như chị Tư, thì thế nào mà không cung cho được.

- Cô trả lời như vậy mới trúng với câu tôi hỏi. Trong bọn chị em ta đây, tôi chắc có một mình chị Tư thông thả trí hơn hết. Ai biết tại sao tôi dám đoán quyết như vậy hay không?

Cô Thầy Thuốc Phi nói rằng:

- Cô muốn làm thầy bói thì cô nói luôn cho chị em nghe, chớ ai biết sao mà trả lời.
- Tôi nói chị Tư Phùng Xuân thông thả trí hơn chị em mình hết thầy là tại như vậy: chúng ta đây người nào chồng cũng còn làm việc. Mấy ông mỗi ngày họ đi hai buổi, họ nói đi vô sở, còn như ông Thầy Thuốc thì ông lại nói đi coi mạch. Ban đêm họ còn nói đi hội, hoặc đi ăn tiệc, có khi đi tới ba bốn giờ sáng mới về. Họ nói như vậy thì mình hay vậy, chớ vô sở rồi họ đi đâu nữa, mình làm sao mà biết được bởi vậy tối ngày mình ở nhà mà trí mình không yên chút nào. Còn nói gì hể đêm nào họ đi hội hay là đi ăn tiệc, thì mình hết ngủ, cứ mở cửa đi ra đi vô mà trông hoài.

- Cô này có tánh ghen rồi cô tưởng ai cũng như cô hết hay sao mà.

- Đờn bà, nếu biết thương chồng, thì có ai mà không ghen. Mấy chị cũng ghen muốn chết, song mấy chị mắc cỡ nên không dám lộ ra chớ. Khoan đã, để tôi cắt nghĩa tại sao chị Phùng Xuân khỏe trí hơn mình cho chị em nghe mà. Chị em mình có chồng đi làm việc thì cực lòng mệt trí như tôi mới nói đó. Còn chị Phùng Xuân chỉ khỏe là vì ông Phán hưu trí rồi, ông không đi làm việc nữa, mà ông cũng khỏi đi hội, khỏi đi ăn tiệc với anh em. Tối ngày ông ở nhà hoài; còn bữa nào ông đi chơi, thì vợ chồng đi với nhau, chị Phùng Xuân khỏi lo sợ ai ve vãn ông được, thì có chi đâu mà cực lòng mệt trí.

Cô Đốc Học Lang cười ngất mà nói rằng: "Cô Kinh Lý lý luận như vậy thì trúng lý lắm. Cô muốn khỏe trí như chị Phùng Xuân, thôi thì cô xúi ông Kinh Lý xin hưu trí đi".

Cô Kinh Lý Hải châu mày đáp rằng: "Mắc cỡ nhỏ tuổi quá, làm việc chưa đúng năm; chớ phải hưu trí được thì tôi biểu hưu trí phút, đợi gì cô nhắc".

Cô Trường Tiên Hi hỏi cô Phùng Xuân rằng: "Chị khỏi ghen, vậy mà nếu chị đi chi một mình thì ông Phán có ghen hay không chị?"

Cô Phùng Xuân chím chím cười, song cô không trả lời.

Cô Thầy Thuốc Phi nói rằng: "Cần gì phải hỏi. Người nào cưới vợ nhỏ tuổi mà khỏi ghen cho được kia".

Mấy cô nói chuyện tới đây thì nghe phía bên đờn ông chộn rộn tiếp chào một người khách mới tới.

Cô Thầy Thuốc Phi bước lại cửa mà dòm rồi nói rằng: "Ông Thầy Thuốc Cộn trong Chợ Lớn". Cô nói vừa dứt lời thì ông Thầy Thuốc Cộn bước qua phòng đờn bà cúi đầu chào mấy cô. Ông thấy cô Phùng Xuân thì ông ngó trân trân. Cô Phùng Xuân cúi mặt ngó dưới gạch; cô biến sắc, song chị em không ai để ý nên không thấy.

Cô Thầy Thuốc Phi hỏi ông Thầy Thuốc Cộn rằng:

- Ông ra còn cô Thầy Thuốc đâu?
- Vợ tôi về dưới Bạc Liêu, không có ở trên này?
- Về Bạc Liêu hồi nào?
- Gần một tháng nay.
- Ủa sao mà về dưới ở lâu vậy?

Ông Thầy Thuốc Cộn rún vai rồi bỏ đi qua phòng đờn ông, không trả lời câu hỏi đó.

Ông Thầy Thuốc Phi cho vợ hay rằng khách đã tới đủ vậy thì mời khách nhập tiệc. Vợ chồng bèn mời khách qua phòng ăn. Chủ nhà sắp đờn ông ngồi một bên, đờn bà ngồi một bên, sắp lộn xộn mà cô Phùng Xuân lại ngồi đối diện với ông thầy thuốc Cộn.

Cô Phùng Xuân cực lòng hết sức, nhưng vì cô là người biết lễ, nên cô giữ một mực nghiêm chỉnh; cô không lộ vẻ bất bình hay là kè né chi hết, duy cô ngồi tỉnh táo cứ ngó ngay xuống bàn, trước mặt cô, chẳng bao giờ cô ngó tới mặt ông Thầy Thuốc Cộn.

Còn cử chỉ của ông Thầy Thuốc Cộn thì lại khác. Ông cứ ngó cô Phùng Xuân hoài. Ông thấy gương mặt của cô thiệt là đẹp, hết thấy mấy cô ngồi một hàng đó, chẳng có cô nào sánh được. Đã vậy mà cô Phùng Xuân giỏi phần lại khéo, mặc áo lại tốt, đeo xoàn lại nhiều, cặp mắt hữu tình, miệng cười hữu duyên, tướng mạo nghiêm trang, rõ ràng là một người vừa có sắc vừa có hạnh nữa. Ông ngó cô hoài, muốn nói chuyện với cô, mà bị cô không thèm ngó ông, nên ông không biết làm sao mà gây câu chuyện cho được. Ông Huyện Khải ngồi một bên ông Cộn ông hỏi ông Cộn rằng:

- Trong Chợ Lớn toa ra bằng cách nào mà trễ dữ vậy?
- Mỏa đi xe điện.
- Vậy chớ xe hơi của toa đâu? Hôm trước mỏa thấy toa đi cái Peugeot mới tốt lắm mà.
- Xe hơi của mỏa *ma femme*²⁵ lấy đi về dưới Bạc Liêu,
- Để bữa chúa nhứt nào rảnh, tụi mình hẹn với nhau rồi đi Long Hải chơi.
- Được lắm. Anh em nhứt định đi bữa nào thì mỏa sẵn lòng luôn luôn.
- Ê! Xe của toa mới, còn xe của mỏa cũ, để bữa đó mình đua với nhau chơi nghe hôn. Mỏa chắc mỏa bỏ toa xa lắm, cá bao nhiêu mỏa cũng dám cá hết thấy.
- Toa nói phách hoài.
- Thiệt chớ! Toa chưa biết tài mỏa chạy xe mà. *Toàn*²⁶ đa, *mon cher*²⁷.
- Sợ xe mỏa không có ở trên này chớ.
- Ủa, về Bạc Liêu ít bữa rồi lên, chớ ở hoài dưới hay sao?
- Việc đó không hiểu được.
- Sắm xe thì đi, chớ sắm rồi đem xe dưới Bạc Liêu mà cất hay sao?
- Không phải cất. Không biết chừng mình đi chơi, mà *ma femme* lên hay chưa chớ.
- Toa nói chuyện nào cũng có tiếng "*ma femme*" xen vô hết thấy. Muốn đi chi thì đánh dây thép biểu đem xe lên chớ, sợ cái gì. Lát nữa toa làm sao toa về Chợ Lớn?
- Mỏa đi xe kéo ra Sài Gòn rồi mỏa kiếm xe mỏa về
- Để chừng về mỏa đưa toa, đặng toa coi tài mỏa chạy xe, đệ nhứt mà, không phải con gà đâu.

Ông Thầy Thuốc Cộn lắc đầu, liếc mắt ngó cô Phùng Xuân, thấy cô cũng giữ một mực lạt lẽo như hồi nãy, thì ông thất vọng nên buồn hui.

Mãn tiệc rồi, cô Phùng Xuân lấy cớ ông Phán đi khỏi, không ai coi nhà, nên cô xin lỗi với cô Thầy Thuốc Phi mà về sớm, chị em cảm hết sức mà cũng không được. Cô từ giã mấy cô mấy ông rồi bước lên xe.

Ông thầy thuốc Cộn bước ra cửa ngó theo, thấy cô ngồi một cái xe thiệt tốt, đèn mui xe rọi mặt cô, coi đẹp đẽ vô cùng. Xe chạy rồi, ông trở vô, thấy cô thầy thuốc Phi đứng một mình tại tú rượ, ông bèn lại gần mà hỏi rằng:

- Xin lỗi cô, không biết cô mới đi về đó phải tên là Phùng Xuân, con của thầy Cai Tổng Hùng ở Cái Côn hay không?
- Phải. Sao ông biết?
- Tôi là người Sóc Trăng sao lại không biết.
- Ông quen sao hồi nãy ông không nói chuyện với người ta?
- Tôi quen nhiều, song lâu gặp rồi tôi sợ lắm, nên không dám hỏi. Cô ấy bây giờ ở đâu vậy cô? Quen với cô nhiều hôn?
- Trời ôi! Chị em bạn học mà không quen nhiều sao được. Bây giờ chị ở ngoài Chợ Đũi. Ông hỏi chi vậy?

²⁵ vợ tôi

²⁶ toàn tài, giỏi tột bậc, về sau đọc trại đi thành *tàn*, người nào ưa khoe tài giỏi bị gọi là *làm tàn*.

²⁷ (*cher*): thân, yêu mến; *mon cher*: ông bạn yêu tôi ơi.

- Cô ở chi ngoài Chợ Đũi?

- Người ta có chồng nên ở với chồng người ta chớ ở làm chi?

- Cô có chồng hay sao?... Xin lỗi cô, không biết chồng cô là ai, làm việc gì ở đâu?

- Chồng chỉ là ông Phán Thêm, hồi trước làm việc Sở Thương Chánh, mà đã hưu trí rồi.

- Hưu trí rồi! Trời ơi? Bao lớn tuổi mà đã hưu trí vậy?

- Cô thầy thuốc Phi vừa cười lớn vừa đáp rằng: "Ông Phán già cả gì đó mà ông hỏi. Cách hai mươi mấy năm trước thì tuổi ông lớn một cỡ với tuổi ông bây giờ vậy đó".

Ông Huyện Khải đứng gần đó, ông vùng nói lớn: "Ê anh em coi thằng cha Cộn trở mòi dê rồi kia! Mới thấy cô Phán Thêm thì chụp hỏi thăm. Me xử Cộn, moa nói giùm cho toa biết: Kỳ đà già nó dữ lắm đạ; toa lảng cháng đờ toa khỏi mang họa".

Ông thầy thuốc Cộn cười mà nói rằng: "Toa nghi bậy bạ hoài! Bà con mà!"

Ông Trường Tiền Hi xen vô nói: "Bà con càng ngon nữa?"

Ai nấy đều cười rộ. Mấy cô ở phòng bên kia đều tịt quạ, rồi kẻ nói người cười om sòm.

Ông thầy thuốc Phi nói rằng: "Ma femme có mòi ông Phán nữa, rùi ông mắc đi Mỹ Tho, nên ông vô không được".

Ông Huyện Khi hỏi: .

- Toa có quen với ông Phán đó sao?

- Không. Mỏa chưa biết mặt, bởi vậy ma femme tính mòi ông vô đặng anh em làm quen với nhau chơi.

- Mỏa cũng chưa biết ông. Mà mỏa nghe ma femme nói ông rụng rặng, bạc tóc, bộ cà khu lăm. Mỏa sợ tụi mình chơi không vô đâu toa.

- Mấy ông già họ nói chuyện đạo nghĩa nghe ngộ chớ.

- Ngộ cái gì? Họ nói chuyện nghe buồn ngủ, sợ chết được chớ ngộ.

- Mỏa ưa nghe mấy ông già nói chuyện lăm.

- Tại sao toa ưa ông, mỏa biết rồi. Tại ông có vợ nhỏ mà lại **bảnh**²⁸ nên toa ưa chớ gì.

- Toa nói bết quá!

Ông Trường Tiền Hi nói: "Ê! Cô Phán đó coi đẹp đẽ quá mà bộ tướng lại đàng hoàng, sao cô không kiếm chồng cho xứng đôi vừa lứa, cô ưng ông già chi vậy há?"

Cô Trường Tiền bước tới nguyệt chồng một cái mà nói rằng: "Ố! Thứ đờn ông gì mà đi nói hành người ta vậy kia! Duyên nợ của người ta mình biết gì mà xía vô. Chị Phùng Xuân có chồng như vậy đó chỉ có phước hơn tôi nhiều lắm. Minh không thấy hay sao, chồng chị cung chị như trứng mỏng, sắm xe hơi mới cho chị đi chơi, mua xoàn lớn cho chị đeo mấy chục hột. Có chồng như vậy còn gì nữa mà dị nghị".

Ông Trường Tiền rùn vai nói rằng: "Đờn bà mới thiệt là khó chịu, hễ mở miệng thì biết nói xe hơi, hột xoàn, áo mode, sửa sắc đẹp, chớ không biết khi gì hết!"

Cô Trường Tiền đáp rằng: "Phải! Mà đờn bà mới, người ta đi xe hơi, đeo hột xoàn, mặc áo mode, sửa sắc đẹp thì người ta nung cao trình độ cho phụ nữ, làm như vậy có bại hoại phong tục chỗ nào đâu, chẳng hơn đờn ông mới như mình hễ thấy gái đẹp thì trầm trồ dờm ngó, mới là xấu hổ chớ".

Ông Huyện Khải nạt lớn rằng: "Thôi! Êm! Ông thầy thuốc mòi tới đây đặng ăn mừng cho con ông, chớ không phải mòi tới đặng diễn tuồng "*vợ chồng rầy lộn*" cho ông coi. Đờn ông thấy gái đẹp thì trầm trồ, ấy là người ta có cái óc ưa mỹ thuật, nên không lỗi. Còn đàn bà ham đi xe hơi, ham đeo hột xoàn, ham đổi mode, ham sửa sắc, ấy là người ta có chí tấn thủ, nên cũng không quấy. Thôi, huề".

Ông thầy thuốc Phi muốn cho vợ chồng ông Trường Tiền hết lời qua tiếng lại nữa, nên ông tiếp mà hỏi rằng: "Hồi nãy ai bày rủ đi Long Hải đó? Bữa nào đi thì phải nhứt định cho chắc đi?"

²⁸ đẹp

Mấy cô xen vô mà cãi một hồi rồi định bữa chúa nhựt đầu tháng thì đi. Cô Huyện Khải lãnh phần rủ vợ chồng ông Phán Thêm.

Ông thầy thuốc Cộn nghe như vậy thì càng thêm phẩn chí, nên hứa bữa ấy sẽ đem xe hơi mà rước vợ chồng ông thầy thuốc Phi.

Ông Huyện Khải hỏi:

- Toa nói xe của toa đem về cất dưới Bạc Liêu, xe đâu mà rước?

- Bữa đó; xe lên chớ. Mà như không lên, thì mả cũng mướn xe mả đi.

Gần 12 giờ khuya khách mới tan mà về.

V

Vì cô Huyện Khải ân cần rủ ren, mà cũng vì ông Phán Thêm muốn cho vợ vui chơi với chị em bạn, nên ông mua đồ hộp, sửa soạn xe, đặt đầu tháng dắt vợ đi Long Hải.

Một buổi sớm mai, cô Đốc Học Lang ghé thăm cô Phùng Xuân. Cô than rằng cô muốn đi Long Hải chơi với chị em, ngặt vì vô số không có xe, nên không biết làm sao mà đi. Ông Phán Thêm nghe như vậy thì ông liền mời vợ chồng ông Đốc Học đi xe với ông và ông hứa đến bữa đi, ông sẽ đem xe lại nhà ông rước.

Đến ngày hẹn, mới 4 giờ khuya thì ông đã thức dậy biểu vợ nấu cà phê đợi vợ chồng uống rồi lên xe mà đi. Ông ép vợ phải bận áo ấm, phải choàng *châle*²⁹, còn ông thì ông bận áo xuyên dài, đầu đội kết, song ông cũng bận áo mưa ở ngoài đợi ngửa sương gió. Xe ghé rước vợ chồng ông Đốc Học Lang rồi mới đi.

Tới Long Thành thì trời đã sáng. Xe của ông Huyện Khải qua mặt, thấy trên xe có cô Huyện, lại có vợ chồng ông Trường Tiền Hi.

Ra tới Long Hải, hai xe đều ghé lại một cái nhà mát. ông Đốc Học tiến dẫn ông Phán làm quen với ông Huyện và ông Trường Tiền. Cô Huyện cho hay rằng vợ chồng ông Kinh Lý Hi cáo từ không đi, cô thầy thuốc Phi mắc bận với con nên cũng không đi được còn ông thầy thuốc Phi thì đi chung xe với ông thầy thuốc Cộn sẽ theo sau.

Vì trước khi hiệp nhau thì cô Phùng Xuân đã có tâm sự của cô cho ông Phán biết, cô lại có nói người bạc cô là thầy thuốc Cộn, bởi vậy nay ông Phán nghe nói có ông thầy thuốc này đi chơi đây nữa, thì ông chung hứng. Ông chung hứng đây, chẳng phải là ông sợ gặp ông thầy thuốc Cộn; trái lại, từ ngày ông cưới cô Phùng Xuân rồi thì ông muốn biết ông thầy thuốc đó lắm, biết coi người tướng mạo thế nào, mà lòng dạ bạc bẽo như vậy. Ông chung hứng là vì ông lấy làm lạ, không hiểu sao người tánh tình đê tiện, vong ân bội nghĩa, mà bực thượng lưu trí thức như ông Huyện, ông Trường Tiền, ông Đốc Học đã không khinh bỉ, mà lại còn kết bạn lân la.

Ông Huyện Khải mượn một cái nhà mát, rồi mời hết mấy ông, mấy cô vô ngồi nghỉ, đợi cái xe sau tới đủ rồi sẽ hiệp nhau xuống bãi biển đi chơi.

Cách chẳng bao lâu, xe của hai ông thầy thuốc ra tới ông Huyện Khải tánh mau mắn, nên vừa thấy xe ngừng thì ông chạy ra hỏi ông thầy thuốc Cộn rằng:

- Xe của toa đâu mà toa phải mượn xe *location*³⁰ toa đi?
- Mỏa đã nói xe mỏa ma femme đi về dưới Bạc Liêu.
- Dữ hôn! Về Bạc Liêu mấy tuần rồi mà chưa lên hay sao?
- Chưa.
- Trong thế ma femme muốn *râ hùn*³¹ hay sao chớ? Toa phai coi chừng đa.

Ông thầy thuốc Cộn rùn vai đáp rằng: "Việc đó không quan hệ chi lắm. Muốn hùn thì hùn, muốn rã thì rã, mỏa không cần".

Ba người dắt nhau vô nhà mát.

Ông Đốc Học Lang cũng tiến dẫn ông Phán Thêm làm quen với hai người mới tới. Ông Phán nắm tay ông thầy thuốc Phi và nói rằng: "Hôm trước ông mời ăn tiệc mà tôi đi không được. Điều ấy tôi lỗi quá":

Ông thầy thuốc Phi cười và nói hòa nhà rằng: "Hôm đó cô Phán có nói ông mắc đi Mỹ Tho. Anh em còn nhiều ngày, khi này không được thì còn khi khác, xin ông đừng ngại. Bữa nay có dịp biết nhau đây tôi lấy làm vui không biết chừng nào".

Ông thầy thuốc Cộn mắc lo chào hỏi mấy cô trước, chừng ông day lại thấy ông Phi với ông Thêm nói chuyện thì ông đưa tay mà chào mừng ông Phán.

Ông Phán ngó thấy, song ông làm lơ.

²⁹ khăn choàng cổ

³⁰ xe mượn, xe ló

³¹ hủy bỏ sự hùn hạp, tiếng lóng: ly dị

Ông Đốc Học Lang vỗ vai ông Phán mà nói rằng: "Còn ông này là ông thầy thuốc Cộn ở trong Chợ Lớn".

Ông Phán day qua cúi đầu làm lễ và nói rằng: "Tôi lấy làm may mắn được biết ông. Tôi có nghe đại danh của ông đã mấy tháng rồi, song chưa có dịp mà gặp lần nào? Ông và nói và ngó ông Cộn trân trân, song không cười mà cũng không chịu nắm tay.

Ông Thầy Thuốc Cộn cũng cúi đầu trả lễ, song bộ ông bợ ngỡ, không nói một tiếng chi hết.

Ông Huyện Khải la lớn lên rằng: "Ê! Thôi tụi mình kéo nhau ra mé biển chơi, chớ xuồng tới đây rồi ở trong nhà nói chuyện hoài hay sao?"

Mấy ông đồng cởi áo ngoài bỏ tại nhà mát, chỉ bận áo sơ-mi mà đi, duy có ông Phán ông không chịu rời cái áo xuyên dài của ông nên coi **lướt buợt**³² lắm.

Ông Thầy Thuốc Cộn với ông Trường Tiền Hi, ông Huyện Khải hăng hái đi trước. Kế đó thì mấy cô, và đi và nói chuyện, tiếng cười lộn với tiếng nói, nghe vui vẻ vô cùng. Còn ông Phán với ông Đốc học, ông Thầy Thuốc Phi thì hưỡn bước theo sau, đàm luận việc đời coi đồng tình hiệp ý lắm.

Mấy ông, mấy cô đi dọc theo bãi biển đến 10 giờ, trời nắng, đói bụng, mới rủ nhau trở về nhà mát dựng kiểng đồ ăn. Mấy cô đều có mua bánh mì, đồ hộp đem theo, nên hiệp đồ lại để chung trên bàn rồi đứng chung quanh mà ăn với nhau, nói nói cười cười không dứt tiếng.

Ăn uống xong rồi, ông Huyện Khải, ông Trường Tiền Hi với ông Thầy Thuốc Cộn lộn đi đâu mát. Mấy cô nằm nghĩ một hồi rồi cũng rủ nhau xuồng bãi đi chơi. Duy có ông Phán, ông Đốc Học với ông Thầy Thuốc Phi nằm nói chuyện rồi ngủ trưa trong nhà mát.

Mấy cô thấy theo mé nước có con **nhà**³³ bò, con màu xanh, con màu đỏ, coi thiệt là đẹp, lại sóng đánh lên bãi nhiều con ốc hình coi thiệt là kỳ. Mấy cô mới bỏ giày một chỗ, rồi xắn quần đi kiếm nha kiếm ốc mà bắt. Mắc ham bắt những nha ốc, nên đi một lát rồi mỗi người rẽ một nơi, không gần nhau nữa.

Cô Phùng Xuân đương lui cui kiếm ốc, ông thầy thuốc Cộn ở phía sau lưng đi tới cô không hay. Thành linh ông kêu mà hỏi rằng: "Cô Tư, cô phiền tôi lắm hay sao, nên gặp mặt tôi cô làm lơ lảng vậy?"

Cô ngược lên thấy ông thì cô châu mày. Cô ngó trước ngó sau, thấy mấy chị em rải rác đi kiếm nha kiếm ốc, mà lại cũng ở xa hết, và cô trả lời với ông rằng: "Ông còn mặt mũi nào mà nhìn tôi nữa. Lẽ thì chỗ nào có tôi ông phải lánh xa là phải hơn".

Ông thầy thuốc cũng cúi xuống làm bộ như kiếm nha kiếm ốc, ông và đi theo cô và nói rằng:

- Cô phiền tôi thì phải lắm. Chẳng những là phiền, dẫu có ghét, tôi ctmg cam chịu, chớ tôi có dám chối cãi chi đâu. Nhưng mà chỗ này vắng vẻ, tôi xin cô vui lòng nghe tôi nói chuyện một chút.

- Tôi tưởng tôi với ông đừng nói chuyện gì nữa, gặp nhau phải làm lảng đường như thuở nay không biết nhau thì hay hơn.

- Cô muốn như vậy thì tôi phải vưng. Chẳng những là làm lảng mà thôi, dẫu có biểu tôi chết liền bây giờ tôi cũng vui lòng mà chết nữa.

- Thôi đi ông! Còn môi miếng chi lắm vậy!

Ông thầy thuốc đứng ngay mình, mặt ngó mông ra khơi, một tay đè ngực, một tay chỉ trời mà nói rằng: "Kìa trời cao, nọ biển thăm, nếu lời tôi nói với cô mà không giống với bụng tôi quyết, thì xin trời biểu đừng để mạng tôi".

Cô cười mà đáp rằng:

- Cần gì ông phải thề. Ông chết có ích chi cho tôi, mà tôi muốn ông chết... Mà chết chi cho ổng. ông có vợ giàu có sang trọng, ông chết rồi ông bỏ cho ai?

- Cô nói như vậy tức thị cô muốn cho tôi chết.

³² *kính càn, lướt thướt*

³³ *ba khía, loại cua nhỏ*

- Lời ông nói đó thiệt tôi không hiểu. Tôi nói ông chết uổng, ông chết rồi bỏ vợ giàu có sang trọng lại cho ai, sao ông lại nói tôi muốn cho ông chết?

- Cô nói gay gắt chi vậy? Cô nói như vậy, không phải là cô muốn tôi chết hay sao?

- Lời tôi nói đó là lời chánh đáng, có chỗ nào gay gắt đâu.

- Cô ghét tui lung lăm, nên cô mới nói như vậy.

- Tôi với ông bây giờ chẳng khác nào hai người đi đường gặp nhau, không quen biết nhau, có chi đâu mà ghét.

Bị cô Phùng Xuân **nặng**³⁴ ra hoài, ông thầy thuốc Cộn không biết làm sao mà gỡ cái giận của cô cho được bới vậy ông cứ thùng thảng đi theo cô. Cô Phùng Xuân thấy vậy, cô bèn đứng lại nói rằng:

- Tôi xin mời ông đi ngã khác mà chơi, đừng đi theo tôi nữa. Tôi là gái có chồng. Nếu ông là người biết lễ thì vắng mặt chồng tôi ông đừng nói chuyện với tôi mới phải.

- Tôi muốn nói chuyện riêng với cô, Nếu có chồng cô thì tôi nói sao được, bới vậy tôi thấy cô đi một mình tôi mới nom theo đây chớ.

- Nếu ông muốn nói chuyện với tôi mà ông không dám nói trước mặt chồng tôi thì chuyện ấy không chánh đáng. Vậy tôi xin ông đừng nói, để lát nữa trở về nhà mát, có chồng tôi, rồi ông muốn nói chuyện chi cũng đặng.

- Chuyện tôi muốn nói với cô là chuyện riêng của hai ta, không nên nói trước mặt một người nào khác.

- Thôi xin ông đừng nói, tôi với ông chẳng còn chuyện riêng gì nữa hết.

- Cô cứ giận tôi hoài! Cô thấy bề ngoài rồi cô giận tôi cô oán tôi, thiệt tội nghiệp cho phận tôi hết sức.

- Lời ông nghe nói trái tai quá? Nếu muốn nói "tội nghiệp" thì có lẽ tội nghiệp cho phận tôi, chớ sao mà tội nghiệp cho phận ông?

- Rõ ràng cô hiểu lầm cô giận tôi, nên cô mới nói như vậy. Hồi trước thầy thương tôi, thầy cô nói để tôi học thành công rồi thầy sẽ gả cô cho tôi. Ôn tri ngộ của thầy bây giờ tôi vẫn còn mang nặng, chẳng có giây phút nào mà tôi quên được.

- Tôi cảm ơn ông.

- Xin cô đừng ngạo tôi, để tôi tỏ hết tâm sự cho cô nghe, rồi cô sẽ biết tôi là đứa bạc bẽo hay là đứa đa tình. Từ ngày thầy hứa gả cô cho tôi, thì ngày đêm hình dạng của cô vẫn ở trong trí tôi hoài, tuy chưa chung chăn gối, chớ tôi coi cũng như nghĩa vợ chồng, mong học cho mau thành công đặng đôi ta sum hiệp. Tôi lo học hết sức, trước đền ơn tri ngộ của thầy, sau làm cho vui lòng cô. Rủi quá, tôi học chưa rồi, mà thầy lại mất đi. Song thầy mất, chớ cô còn, không lẽ cô phụ lời thầy hứa. Khi tôi thi đậu thầy thuốc rồi, thì tôi bươn bả về, tính thưa với cha mẹ đặng đi nói mà cưới cô. Nào dè về tới nhà tôi hay một chuyện long trời động đất làm cho tôi thối chí muốn chết phứt cho rồi.

Số là thầy hứa gả cô cho tôi đó, cha mẹ tôi không hay. Tôi còn học năm chót thì cha mẹ tôi ở nhà lại lo kiếm vợ cho tôi. Qua Bạc Liêu coi con ông Huyện, rồi hứa làm sui, đi lễ cầu thân, chỉ còn chờ tôi về thì làm lễ cưới. Tôi về tới nhà, nghe nói như vậy thì tôi chết điếng. Tôi tỏ thiệt việc tôi đã hứa hôn với cô cho cha mẹ tôi hay, và tôi quyết bẽ nào tôi cũng cưới cô, chớ tôi không chịu cưới người khác. Cha mẹ tôi bối rối, theo cất nghĩa cho tôi nghe rằng việc làm sui bên Bạc Liêu đã có đi lễ hỏi rồi, bây giờ vô cơ mà hỏi hôn đặng đi cưới chỗ khác, thì người ta kiện thưa ắt mình phải có tội. Cha mẹ tôi mới khuyên tôi phải nghe lời mà cưới vợ bên Bạc Liêu, miễn là có cưới cho khỏi lỗi thì thôi, chùng cưới rồi tôi muốn liệu lẽ nào tự ý tôi. Làm con đâu dám trái lệnh cha mẹ. Vì vậy nên tôi phải cưới vợ bên Bạc Liêu, song trong bụng tôi quyết định bẽ nào sau tôi cũng kết tóc trăm năm với cô, chớ không thể nào tôi ở với vợ tôi. Mấy lần cô gặp tôi đó đều không có vợ tôi. Tôi đuổi về dưới Bạc Liêu, tôi không

³⁴ *đầy*

bằng lòng cho ở chung với tôi: Tôi đương tính xin phá hôn thú...không dè cô lại lấy chồng, cô không chờ tôi...

Ông nói tới đó rồi ông làm mặt buồn bực, coi như trù mến thương tiếc cô lắm.

Cô cười mà nói rằng: "Nếu những lời ông nói đó mà thiệt có như vậy, thì cái quan niệm của ông và đạo vợ chồng kỳ cục quá. Phàm không chịu thì đừng cưới, còn nếu cưới thì phải ở trọn đời chớ trước khi cưới mà ông đã lập tâm bỏ người ta, ông làm như vậy thì ông coi tiết giá của đờn bà rẻ quá".

Ông thờ ra mà đáp rằng:

- Tại tôi thương cô quá, nên tôi có kể gì là phải quấy.

- Ông thương tôi, sao từ ngày ông thi đậu rồi ông không bước chun tới nhà mà thăm má tôi!

- Vừa về tới nhà thì cha mẹ ép cưới vợ bên Bạc Liêu. Tôi còn mặt mũi nào mà dám thấy mặt cô.

Cô Phùng Xuân bỏ đi bắt ốc nữa, mà bây giờ mặt cô buồn hiu.

Ông thầy thuốc Cộn, là người thông thạo tâm lý về ái tình ông thấy cô buồn thì ông biết cô đã hết giận, ông bèn đi dang ra, để cho cô thông thả mà suy nghĩ.

Mấy cô đi trở lộn lại, song còn xa xa thì cô Huyện đã kêu hỏi cô Phùng Xuân bắt ốc được nhiều ít. Cô đáp rằng cô bắt được có ít con.

Ông Cộn sợ mấy cô đi tới rồi nói chuyện không được nữa, ông mới xấp lại gần mà nói nhỏ nhỏ rằng: "Cô Tư, bây giờ tôi nghĩ lại tôi nghe lời cha mẹ mà cưới vợ thiệt là tôi dại lắm. Bây giờ tôi mới hiểu tôi thấy cô làm vợ người khác thì không thể nào tôi chịu được. Tôi sẽ bỏ dứt vợ tôi. Tôi xin cô cho tôi biết coi tôi có nên nuôi cái hy vọng một ngày kia sẽ được, xum hiệp một nhà với cô hay không? Xin cô đừng trả lời gấp. Cô suy nghĩ ít bữa rồi cô viết thư cho tôi. Bao thư cô đề tên tôi, gởi vô nhà thương Chợ lớn thì tôi được. Miễn là cô nói "được" cho tôi sống với cái hy vọng ấy, dầu phải chờ bao lâu tôi cũng nhẫn lòng mà chờ".

Cô Phùng Xuân ngó mấy chị em bạn ở xa xa rồi day qua ngó ông Cộn thì ông đứng nhìn cô, bộ buồn thảm mà quả quyết lắm. Cô thờ dài một cái, ngó mông ra khơi, rung rung nước mắt, rồi bước chun đi lại phía mấy chị em bạn kêu. Ông Cộn không dám đi theo, song ông đứng ngó cô và nói với rằng: "Xin cô nhớ viết thư trả lời, về đây tôi trông tin cô hằng ngày".

Cô Phùng Xuân hiệp với chị em, mỗi người đều trình ra mà khoe những nha, những ốc của mình bắt.

Ông Cộn thọc tay trong túi quần, đứng gần đó mà ngó ra biển. Mặt biển nước dợn như da quy, lại **yến mặt trời**³⁵ chói chỗ sáng lòa, chỗ tối tối. Lượn sóng vập vô bãi tiếng kêu lạch xạch, lại trải bọt trên mặt cát coi trắng nõn.

Mấy cô vừa rủ nhau trở về nhà mát, thì cô Huyện chỉ tay lên mé bờ biển mà nói rằng: "Ê, mấy ông họ theo rình mình kia chớ"

Ai nấy ngó lên mé thì thấy ông Phán, ông Huyện, ông Đốc học với ông thầy thuốc Phi đương ngồi dựa gốc một cây đa lớn. Cô Huyện ngoắt và kêu. Mấy ông thủng thẳng đi xuống bãi.

Cô Phùng Xuân biến sắc, cô cứ đứng núp theo cô Đốc Học, không dám ngó ông Phán. Ông thầy thuốc Phi thấy ông Cộn đứng xa xa ngó mông ra biển thì kêu mà hỏi rằng: "Ê, Cộn, làm gì đó vậy? Thôi trở về nhà mát chơi". Không hiểu ông Cộn có nghe hay không, mà ông cứ đứng trơ trơ, không trả lời.

Mấy ông mấy cô dắt nhau trở về nhà mát.

Đến 2 giờ chiều ông Cộn mới về, mà bộ ông buồn hiu. Ông bước vô nhà mát, không nói chuyện với ai biết, lại rủ ông Phi về Sài Gòn. Ông Huyện la lớn rằng: "Về cái gì mới chững này. Ở chơi đến 5 giờ rồi sẽ về chớ". Ông Cộn nói mình cần phải ghé Bà Rịa đặng thăm anh

³⁵ ánh mặt trời

em một chút. Ông Phi đi xe nhờ với ông Cộn, tự nhiên phải theo ông, nên hai người lên xe mà về trước. Còn xe của ông Huyện với xe của ông Phán thì đúng 5 giờ mới về một lượt.

V I

Con người không tu tâm luyện tánh thì tự nhiên hay cảm nhiễm những mùi trần: thấy sắc đẹp thì mê, nghe tiếng nói dịu ngọt cũng mê, hửi mùi thơm cũng mê, ăn món ngon cũng mê. Muốn tránh khỏi các sự mê ấy, thì cần phải luyện **lục căn**³⁶ cho nhiều. Hễ lục căn mình giữ được chơn chánh, thì **lục trần**³⁷ mới không nhiễm nổi.

Cô Phùng Xuân tuy là con nhà có học, tuy cô biết nghĩa nhưn liêm sỉ, tuy cô thấy đời giả dối cô chán ngán trong lòng, nhưng vì cô không tu tâm luyện tánh bởi vậy cô không thể không cảm nhiễm mùi trần cho được.

Ngày trước cha mẹ hứa gả cô cho thầy thuốc Cộn, tuy chưa thành hôn, song cô vẫn coi thầy thuốc Cộn là chồng của cô, cô thâm yêu trộm nhớ. Cô nguyện trao thân gởi phận cho người ấy trọn đời. Chùng thầy thuốc Cộn thi đậu rồi ham giàu phụ khó, bỏ cô mà cưới vợ khác, thì cô nảo nề trong lòng, trước kia cô thương bao nhiêu, thì chùng ấy cô cũng oán bấy nhiêu, mà vì cái thương nhiều quá, nên cái oán cũng phải sâu quá. Khi ông Phán Thêm cậy mai nói xin cưới cô, thì tình của cô đã khô queo, lòng của cô đương nảo nề về nhưn tình giả dối. Cô ưng ông Phán là cô đánh liều nhắm mắt bước chơn trong đường đời, miễn sao được no ấm tẩm thân thì thôi, không còn mong hạnh phúc hỉ lạc chi nữa. Về ở với ông Phán mấy tháng, cô thấy ông Phán đãi cô rất hậu, thì cô cảm tình, cô thâm nguyện phải đền đáp cái ơn tể độ ấy, song đền đáp thì bất quá cô lấy cái nghĩa mà thôi, chớ không thể nào cô dụng tình cho được. Cô giữ trọn đạo làm vợ, chẳng những là cô phục sự chồng hết lòng, mà chồng muốn thế nào cô cũng làm cho vừa ý.

Vì tình cảnh như vậy nên vợ chồng ông Phán không được mặn mòi; nhưng mà gia đình của ông coi rất đầm ấm, ông lấy làm vui lòng, ông cho đó là hạnh phúc quá vọng, ông chẳng mong mòi chi nữa. ...

Chẳng dè cái không khí đương thanh bạch ấy thỉnh linh lại có vùng mây bay ngang, nó làm cho cảnh gia đình đầm ấm phải lu lờ xao xuyên. Số là từ ngày cô Phùng Xuân đi chi Long Hải về thì sắc mặt của cô đổi khác hơn xưa. Hồi trước tuy cô không hớn hờ, song nếu ngó kỹ thì chỉ thấy cô có nét nghiêm nghị mà thôi, chớ không có vẻ sâu thẳm. Bây giờ sắc mặt của cô coi rất buồn bực, mà cử chỉ của cô lại lừng đững lờ đờ. Có khi cô ngồi ngó sững ra đường trót giờ, không nói một tiếng chi hết. Có khi cô nằm trần trọc trót đêm, cô không ngủ được. Đó là tại những lời dịu ngọt tha thiết của ông thầy thuốc Cộn làm cho cô cảm nhiễm, nên lòng cô mới xao xuyên đường ấy. Mà đó cũng là tại cái tình của cô đối với ông Cộn ngày trước rất nặng nề, dầu ông quấy thế nào cô cũng không đành thù oán, nên ngày nay cô nghe ông nói phải quấy thì cô muốn quên hết các chuyện bạc bẽo xưa.

Ông Phán Thêm là người có tuổi, tự nhiên có trí. Ông thấy rõ vợ ông với ông Cộn gặp nhau bợ nợ. Ông thấy rõ ông Cộn theo nói chuyện với vợ ông tại biển Long Hải. Ông thấy rõ, từ khi đi Long Hải về, vợ ông tư lự bàng hoàng, hay ngó chùng ngoài đường như trông ngóng ai. Ông thấy rõ cử chỉ của vợ, mà ông cũng hiểu thấu lòng dạ của vợ nữa. Nhưng vì ông là một người trí, nhờ có lằm hoạn nạn nên ông lịch lảm nhưn tình bởi vậy ông không phiền trách vợ, mà cũng không tỏ dấu cho vợ biết. Rõ ràng tuy ông Cộn phụ bạc cô Phùng Xuân mà cưới vợ khác song tình của cô cũng vẫn còn thương ông như xưa. Ông Phán Thêm thấy vậy rồi ông nhớ lại, hèn chi ngày ông nói mà cưới cô Phùng Xuân, thì cô đáp rằng tình của cô đã cạn đã khô, cô sợ lấy chồng rồi cô không tròn đạo làm vợ.

Ông Phán bối rối, không biết bây giờ phải xử trí thế nào.

Có nên cắt nghĩa cho vợ hiểu ông Cộn là một tên bợm bãi, lòng không ngay, tình không sạch, rồi khuyên vợ phải xa lánh ông hay không? Không nên.

³⁶ từ ngữ Phật giáo : mắt, tai mũi lưỡi, mình, ý

³⁷ như lục căn

Ái tình chẳng bao giờ chịu dung nạp những lời cắt nghĩa. Mình chỉ chỗ xấu của ông Cộn thì sợ e vợ cho mình ghen mà nói xấu cho người ta, rồi chẳng những là không chịu cho ông Cộn xấu, mà lại còn chê mình hẹp hòi thấp thỏi nữa.

Có nên ngăn cấm, không cho vợ gần ông Cộn, đừng cho vợ khỏi lỗi đạo can thường hay không? Cũng không nên. Mình ngăn cấm bó buộc vợ, tuy ý mình muốn giữ gìn cho vợ khỏi lạc bước vào đường quấy, nhưng mà ai biết được hảo ý của mình, chỉ cho khỏi người ta nói chồng già vợ trẻ sanh chóng ghen tương, rồi vợ mình đã không thương mình mà lại còn oán trách nữa.

Có nên kiếm chỗ nhân thanh tịnh, cất nhà mà ở với vợ đừng vợ chồng xa lánh mùi trần, khỏi nhiễm thói tục, riêng hưởng hạnh phúc gia đình chút đỉnh hay không? Cũng không nên. Vợ mình tuổi còn xuân xanh, chẳng khác nào một cái bông hường đương nở. Nếu mình đem cái bông xinh đẹp ấy mà giấu kín một chỗ, để thương thức một mình, thì té ra mình vị kỷ quá, mình đã mang tội hẹp hòi, mà lại uống cái bông xinh đẹp không ai được ngó thấy. Huống chi mình cưới vợ, mình đã có hứa với vợ rằng mình sẽ làm cho vợ vui vẻ trọn đời, có lẽ nào bây giờ mình quên lời hứa ấy, mình lo làm cho mình được vừa lòng, còn vợ thì ưu sầu khô héo.

Không được. Mình không nên phụ lời ước hẹn với vợ. Thế nào mình cũng phải lo làm cho vợ được vui vẻ, dầu sự vui vẻ của vợ phản chiếu ra sâu thẳm cho mình đi nữa, mình cũng phải cam chịu. Cái tình của mình nó ở tại chỗ đó. Tình phải có khô, có ướt, thì mới sâu, mới cao. Mà bây giờ phải làm thế nào cho vợ được vui vẻ mà khỏi nhơ danh phạm nghĩa? Đó là một vấn đề. Ông Phán Thêm trung ra đã mấy tuần lễ mà ông chưa giải quyết được.

Còn cô Phùng Xuân thì cô cũng cứ lờ đờ lững đững, cô cũng cứ buồn bực hoài, nhưng vì sự buồn bực của cô không có cửa ra, nên cô không biết đến chừng nào mới dứt được.

Một bữa chiều cô ngồi xe hơi ra chợ mới Bến Thành mua đồ. Xe ngừng trước dãy tiệm Bombay, trên xe cô mới leo xuống, thì cô thấy ông thầy thuốc Cộn cũng ngừng xe kéo rồi phăng phăng đi theo cô. Cô giả bộ không thấy ông, cô thủng thẳng đi vô tiệm. Ông Cộn đi theo kịp, ông đi sau lưng và kêu mà hỏi rằng: "Cô Tư, hôm nay tôi trông dữ quá sao cô không viết thơ trả lời?"

Cô Phùng Xuân đi thêm vài bước rồi cô quay lại, mắt ngó ông Cộn một cách rất buồn thảm mà đáp rằng: "Tôi phải trả lời thế nào bây giờ?"

Ông Cộn đứng lặng thinh một hồi rồi ông lắc đầu nói rằng: "Có khó chi đâu mà cô trả lời không được. Có hai lẽ: "được" hay là "không được" mà thôi. Cô cứ do cái tình của cô mà trả lời. Cô trả lời thế nào tùy ý cô, miễn là tôi được biết tình của cô đối với tôi thì đủ. Tôi đã có nói với cô, như "được" thì dầu phải chờ cô bao lâu tôi cũng vui mà chờ. Còn như "không được" thì tôi biết mà tuyệt cái hy vọng cho rồi, song xin cô biết cho rằng dầu hy vọng tuyệt, chớ lòng tôi cũng chẳng bao giờ mà quên cô được".

Cô Phùng Xuân ứa nước mắt, cúi mặt ngó xuống đất cô không nói chi hết.

Ông Cộn thấy bộ cô bối rối thì hiểu tình cô nên ông nói tiếp rằng: "Mấy tuần nay tôi trông thơ cô hết sức. Trông không được, tôi sợ cô không dám viết thơ, nên chiều bữa nào tôi cũng **thả rêu** ngoài này, cố ý đón coi hoặc may có gặp cô hay không. Nhiều bữa tôi cũng có đi xe kéo ngang nhà cô, trông mong thấy mặt cô một chút cho phi tinh. Tiếc vì không ngó thấy cô, còn nếu ghé thăm cô thì sợ e ông Phán nghi nan rồi bất tiện cho cô, vì vậy nên tôi khó chịu hết sức. Nay may gặp nhau đây, tôi xin cô trả lời một chút cho tôi biết, kéo đợi trông hoài thì tội nghiệp phận tôi".

Cô Phùng Xuân thở ra mà đáp rằng.

- Tôi trả lời không được.

- Tại sao vậy?

- Vì tôi là gái có chồng, mà chồng tôi là người có ơn cứu vớt tôi; cái ơn ấy nặng nề lắm, tôi không thể quên được. Đã vậy mà ông là người có vợ, có lẽ nào tôi còn nói chuyện tình tự với ông.

- Không. Việc vợ của tôi thì tôi đã nhứt định rồi. Hôm gặp cô dưới Long Hải rồi về ít bữa thì tôi đã vô đơn tại Tòa mà xin để vợ. Tôi đã đuổi vợ tôi về Bạc Liêu, không có ở với nhau nữa. Đợi ít ngày Tòa lên án cho phá hôn thú thì xong.

- Ông làm việc đó ác lắm.

- Sao mà ác?

- Ông cưới con gái người ta về ăn ở không bao lâu, rồi ông để bỏ như vậy không ác hay sao?

- Tôi đã không chịu, tại cha mẹ ép uống nên bây giờ mới có như vậy đó, có phải lỗi tại tôi đâu.

- Tôi nghe nói vợ ông là con nhà giàu lớn sao ông đành bỏ người ta.

- Ối! Con người ở đời quý tại hơn nghĩa chớ quý chi thứ tiền bạc! Tôi có phải như họ hề thấy giàu thì mê đâu cô. Nhứt là trong đạo vợ chồng cần phải có tình thương yêu nhau, dầu nghèo cần hột muối làm hai mà chia cho nhau còn vui hơn là vàng bạc đầy tủ mà vợ chồng không có tình chi hết.

- Ông nói như vậy thì phải lắm.

- Phận của tôi thì tôi tính dứt rồi. Còn phận của cô thì cô liệu lẽ nào?

- Khó quá, tôi không biết liệu làm sao được.

- Phải. Tôi hiểu. Cô dục dặc cũng phải lắm. Ông Phán lớn tuổi, lại tánh ý theo xưa, nên quê mùa. Ông cưới được cô tự nhiên ông cung cô; cô muốn khiến bề nào ông cũng theo bề nấy. Cô được tâm thân sung sướng thì cô mang ơn ông bởi vậy cô không nỡ phụ ông.

- Không phải vậy. Tôi mang ơn ông Phán không phải tại ông cung tôi. Tôi kính trọng ông là tại ông ra ơn cứu vớt tôi trong lúc tôi chơi vui giữa dòng kia.

- Phải. Cô nói phải lắm, ông Phán có ơn với cô, bởi vậy tôi đâu dám xúi cô bỏ ông liền bây giờ đang về ở với tôi. Tôi thuộc về hạng "đờn ông mới". Tôi không có thái độ đê tiện giựt vợ dụ con người ta như bọn già xưa vậy đâu. Nếu tôi phải chờ chừng nào ông Phán qua đời, cho cô đền đáp nghĩa xong rồi, cô sẽ xum hiệp cùng tôi, thì tôi cũng vui lòng mà chờ. Song bây giờ tôi xin cô cho tôi biết coi tôi có nên chờ hay không, đừng tôi vui mà sống với cái hy vọng ấy. Xin cô cho tôi biết một chút.

Ông Cộn nói câu sau mà bộ ông tha thiết hết sức.

Cô Phùng Xuân chúm chím cười, mắt liếc ông mà đáp nhỏ nhỏ rằng: "Nếu ông sẵn lòng chờ, thì tôi cho phép ông chờ".

Ông Cộn vừa nghe dứt lời thì ông lộ sắc vui mừng mà nói rằng: "Cám ơn cô ! Bây giờ tôi được biết cô không phụ tình tôi, thì tôi vui sướng chẳng khác nào như đã lên được cảnh tiên".

Cô Phùng Xuân cười và nói rằng: "Thôi, xin ông cho tôi đi mua đồ. Đừng nói chuyện lâu giữa chợ, thiên hạ họ dòm ngó không nên".

Ông Cộn châu mày nói rằng: "Tôi mang chữ tình bấy lâu nay nặng nề lắm. Thôi, để bữa nào gặp nhau chỗ vắng vẻ rồi tôi sẽ tỏ hết tâm sự cho cô nghe".

Cô Phùng Xuân cúi đầu từ giã, rồi bước vô tiệm Bombay. Ông Cộn trở lại và đi và chúm chím cười.

Cô Phùng Xuân mua đồ rồi cô lên xe, biểu sếp phơ chạy lại tiệm may "Vĩnh Hưng" đặng cô thăm bà Tư Kiến.

Cô đưa đồ cho bà Tư Kiến may, đương ngồi trong phòng khách mà nói chuyện với bà, thỉnh linh cô thầy thuốc Cộn xô cửa bước vô.

Bà Tư mừng rỡ mời ngồi, bà hỏi thăm cô Phùng Xuân có biết cô thầy thuốc hay không. Ngày trước cô Phùng Xuân có thử áo cho cô thầy thuốc Cộn, song cô không muốn nhắc chuyện cũ nên cô nói cô không biết. Bà Tư bèn tiến dẫn cho hai người khách biết nhau, bà chỉ cô Phùng Xuân mà nói: "Đây là cô Phán Thêm", rồi bà chỉ cô thầy thuốc mà nói: "Còn đây là cô thầy thuốc Cộn ở trong Chợ Lớn".

Cô thầy thuốc vùng la lớn rằng: "Thôi, bà Tư? Xin bà đừng kêu tôi là "cô thầy thuốc Cộn" nữa. Tôi không muốn mang cái tên khốn nạn ấy".

Bà Tư Kiên với cô Phùng Xuân chung hứng. Bà Tư hỏi rằng: .

- Tại sao vậy?

- Tôi thôi chồng tôi mấy tháng nay. Tôi mới vào đơn tại Tòa hôm đầu tháng đăng xin Tòa lên án phá hôn thú cho rồi. Cái tên "thầy thuốc Cộn" không còn can hệ gì đến tôi nữa.

- Sao vậy?'

Chuyện của tôi thiệt là rắc rối lắm, bà hỏi tôi càng mắc cỡ thêm. Bà cũng như cha mẹ, còn cô Phán đây cũng như chị em, không lẽ tôi giấu, thôi để tôi nói thiệt cho bà nghe. Cha mẹ tôi gả tôi cho ông thầy thuốc Cộn là một điều lầm to. Người ấy là một chú bọm bãi, cưới vợ thì cốt lấy Tiền chớ không biết nhơn nghĩa chi hết. Bà với cô Phán nghĩ đó mà coi, ổng mới đi nói tôi, chớ chưa cưới, thì ổng cậy ông mai năn nỉ xin ba tôi mua cho ổng một cái xe hơi đăng ổng đi coi mạch cho thân chủ. Ba tôi thương ổng, nên không tiếc chi đôi ba ngàn đồng bạc với rể con. Ba tôi mua cho ổng cái xe hơi, mà cũng may, ai xuôi khiến không biết, mà ba tôi lại để tên tôi đứng giấy. Cưới bữa trước, qua bữa sau ổng xin ba tôi mua cho ổng một cái nhà ở Sài Gòn đăng vợ chồng ở đi làm việc cho thông thả. Không phải ba tôi không tiền, hay là có tiền, mà hà tiện, nên không chịu mua. Ba tôi nói mình làm việc nhà nước, nay đổi chỗ này, mai dời chỗ nọ, sắm nhà cửa rồi đổi đi biết bỏ cho ai, Nếu cho mướn thì họ ở hư hết, vì vậy nên ba tôi không chịu mua. Cách ít ngày vợ chồng dắt về thăm nhà, ổng lại xin ba tôi cho ổng tiền đăng ổng đi Tây học thêm ít năm lấy bằng cấp Đốc Tơ. ổng quyết xin 20 ngàn đăng ổng gởi vào Nhà Bàng rồi ổng đi. Tuy ba tôi thương ổng, song ổng mới vào làm rể, chưa biết bụng ổng, làm sao mà dám tin, bởi vậy ba tôi không chịu cho. ổng lập mưu này thế nọ, mà lấy tiền không được, rồi ổng trở lại gay gắt với tôi. Tôi ở ít tháng thì tôi thấy rõ thái độ của ổng là thái độ của thằng "điểm"; bởi vậy tôi và tỏ thiệt cho cha mẹ tôi biết, rồi mấy tháng nay tôi không thèm lên nữa.

- Nếu vậy thì bây giờ cô không có ở trong Chợ Lớn? Hèn chi mấy tháng nay không thấy cô ra may đồ nữa.

- Tôi về Bạc Liêu lâu rồi. Tôi lên đây là tôi đi mua đồ với má tôi, tôi ở ngoài nhà hàng.

Cô Phùng Xuân nghe rõ đầu đuôi, rồi cô nhớ những lời của ông Cộn nói với cô hồi nãy, thì cô lấy làm ngao ngán, song cô muôn thử ý cô thầy thuốc nên cô nói rằng:

- Cô phiền ông thầy thuốc rồi cô nói nặng nề cho ổng chớ ổng là người có học thức, lẽ nào ông tham tiền quá như vậy.

- Tôi đã lầm rồi. Tôi xin cô hãy tin sự kinh nghiệm của tôi. Thưa phải, ông Cộn ổng hay khoe ổng có học thức rộng, ổng hay xưng ổng là "đòn ông mới". Thiệt nhờ cái học thức rộng rãi kia nên mới sanh cái thái độ đê tiện nọ đó đa cô.

- Học thức làm cho người ta cao thượng, chớ sao học thức lại làm cho người đê tiện? Ý cô thế nào thiệt tôi không hiểu.

- Hồi xưa học thức làm cho người ta có văn chương biết nhơn nghĩa. Còn đời nay học thức lại làm cho người ta biết trau chuốt lời nói đăng kiếm tiền, để tôi thuật một việc đê tiện này nữa cho cô nghe, thì cô biết ông Cộn ham tiền đến bực nào. ổng xin tiền ba tôi không được rồi ổng gay gắt nặng nề với tôi. Tôi giận bỏ đi về Bạc Liêu. Xưa rày ổng lên xuống năn nỉ xin rước tôi hoài. Hôm trước tôi vô đơn. Tòa đòi ổng hầu, ổng lại xuống nhà khóc lóc với ba tôi, ổng nói ổng thương tôi lắm, nếu Tòa lên án cho để thì ổng sẽ tự vận, chớ xa tôi ổng không thể chịu được. Cô hiểu tại sao mà ổng đổi ý như vậy hay không? ổng nghĩ nếu lấy tiền bây giờ không được, thà là để dành ngày sau sẽ lấy, chớ không nên bỏ tuột. Trời ơi, tôi làm ổng một lần thì đủ biết khôn rồi, có lẽ nào tôi còn làm một lần thứ nhì nữa.

- Có lẽ ổng thương cô thiệt chớ...

- Trời ơi, người đó chỉ thương đồng tiền, chớ biết thương ai. Hôm qua tôi với má tôi ghé Sóc Trăng thăm người quen lại được nghe một chuyện kỳ nữa.. Người ta nói ông Cộn hồi còn đi học, có ông Cai Tổng nào đó hứa gả con, ông Cai Tổng đó cấp bạc tiền cho ăn học mấy năm, chừng thi đậu rồi về thấy ông nọ suy sụp thì bội ước mà đi cưới tôi đó. Khốn nạn hay chưa! Té ra tôi làm ông cậu là thứ nhì, trước tôi đã có một người làm thứ nhứt rồi.

Cô Phùng Xuân nghe tới đó thì cô lạnh ngắt trong lòng, cô không thể nói chuyện nữa được nên đứng dậy cáo từ mà về. Cô thầy thuốc cũng về.

Hai người ra cửa rồi cô Phùng Xuân chỉ nhà cô và mời cô thầy thuốc khi nào có rảnh thì ghé nhà đặng chị em nói chuyện chơi.

Cô Phùng Xuân nhờ cô thầy thuốc mở mắt và soi trí giùm cho cô, nên cô lên xe ngồi một mình, cô nghĩ thái độ tham lam giả dối của ông Cộn thì cô ăn năn cái cử chỉ của cô đối với ông hồi chiều không biết chừng nào. Về tới nhà cô thấy ông Phán ra tại xe mà niềm nở mừng cô thì cô hồ thâm thêm nữa. Vì ăn năn và hồ thâm ấy mà cô càng buồn bực hơn mấy bữa trước nữa. Ngồi ăn cơm tối với chồng thì cô ngao ngán, ăn không được.

Ông Phán không rõ tâm sự của vợ, ông thấy vợ buồn ông không chịu được, nên ông thâm tính để ăn cơm rồi ông sẽ tỏ bày một việc tuy ông đau đớn, mà vợ ông hết buồn rầu.

Ăn cơm rồi, ông ra lộ đi lên đi xuống một mình, sắc mặt ông suy nghĩ lung lăm. Ông đi cho đến chừng tới tứ trong nhà dọn dẹp xong rồi đi nghỉ hết, ông mới trở vô. Ông thấy vợ đã vô mừng, ông bèn đóng cửa, vặn đèn căn giữa lên cho sáng, rồi ông ngồi tại ghé giữa và kêu vợ rằng "Em Tư, em ngủ rồi sao? Mời em ra đây nói chuyện chơi một chút. Còn sớm mà".

Cô Phùng Xuân nghe chồng kêu thì cô đi ra. Ông chỉ cái ghế ngay trước mặt ông mà mời cô ngồi. Cô vung lời, song bộ cô bực ngợ, không dám ngó ông. Ông Phán cười hệt hạt mà nói rằng: "Trời **lóng này**³⁸ tối, em muốn đi chơi thì qua dất đi, đi đâu cũng được. Phải đi chơi đặng giải khuây, ở nhà riết rồi cũng buồn".

Cô Phùng Xuân nghe những lời mon tron mà hữu tình như vậy thì cô càng khó chịu, nên cô thờ dài mà đáp rằng:

- Em buồn thiệt, nhưng mà vì cái buồn ấy nên em không muốn đi đâu hết.

- Ói! Ở đời hơi nào mà buồn. Cái vui là bổn phận của người trẻ tuổi. Em còn nhỏ tự nhiên em phải vui chơi. Em muốn vui cách nào qua cũng làm cho em được vừa lòng hết thầy, miễn là qua được thấy em vui thì qua phi tình.

- Ông nói như vậy thì em cảm ơn ông lắm. Ngặt vì cái mạng của em phải chịu buồn, thì có thể nào mà vui cho được.

- Em đừng nói vậy. Buồn hay là vui đều tại nơi mình, chứ nào phải tại mạng số. Giàu hay là nghèo ấy là tại mạng. Mà dẫu nghèo mình cũng vui mà chịu mạng Trời thì làm sao buồn được. Em đừng có buồn nữa, bởi vì hễ qua thấy em buồn thì qua đã không vui, mà qua lại ăn năn lắm.

Cô Phùng Xuân không hiểu ý ông phán, nên nghe nói như vậy thì cô ngược mặt lên ngó ông. Ông Phán cười ngòn ngoèn mà nói rằng:

- Thiệt qua ăn năn lắm...

- Ông có làm tội lỗi chi đâu mà ăn năn?

- Có chứ. Qua cưới em, qua làm cho em phải buồn bực trọn đời, đó không phải là tội hay sao?

Cô Phùng Xuân ngó ông Phán mà ứa nước mắt.

Ông Phán nói tiếp rằng: "Hơn một tháng nay qua thấy em buồn qua chịu không được. Qua nghĩ em tuổi đương xuân xanh, như bông mùa xuân mà phải trở nhằm tiết lạnh mùa đông, thì qua hối hận vô cùng. Hôm nay qua muốn nói với em một chuyện, mà vì lòng qua ái ngại quá nên qua không dám nói, sợ nói ra em không hiểu ý qua rồi em trở lại em phiền qua".

Cô Phùng Xuân hỏi rằng:

- Ông muốn nói chuyện chi?

- Chẳng có chuyện chi lạ. Qua muốn làm cho em hết buồn vậy mà.

- Ông làm sao cho em hết buồn được?

- Qua muốn đưa em về ở dưới bà già. Qua cho em tiền bạc, cho luôn nữ trang xe hơi nữa, đặng em thông thả, khỏi cực lòng em nữa.

³⁸ lúc này

- Ông không thương em nữa hay sao?
- Làm sao mà hết thương được. Vì qua thương em lắm nên qua mới tính như vậy đó.
- Em đi rồi ông không buồn hay sao?
- Buồn lắm chứ, song cái buồn đó dễ chịu hơn cái buồn thấy em không vui. Qua thường có nói với em rằng miễn là em được vui thì thôi, phận qua không cần gì.
- Ông dạy như vậy, Nếu em vưng lời thì té ra em vị kỷ quá.
- Em vui thì qua mới vui, dầu phải xa em, qua cũng chịu nữa, chứ hễ em buồn thì qua ăn năn hoài, ở một nhà qua càng thêm xốn xang. Để qua nói rõ cho em dễ hiểu ý qua. Tình của qua là tình theo hạng lớn tuổi còn tình của em là tình theo hạng xuân xanh. Hai cái tình phát biểu khác nhau, nên qua coi khó mà thích hiệp được. Nếu qua buộc tình em dầu không thích cũng phải đi cặp với tình qua, thì té ra qua áp chế quá. Vì vậy nên qua muốn để cho tình em tự do chọn lựa một cái tình khác thích hợp mà đi cặp, đừng em hết buồn hết hổ nữa.

Cô Phùng Xuân hiểu ý ông Phán muốn nói vì ông thấy mình còn thương ông thầy thuốc Cộn nên ông sẵn lòng chịu đau đớn để cho mình thông thả mà phối hiệp với ông Cộn, song ông sợ mình ái ngại nên ông không dám nói rõ ra, thì cô cảm động không biết chừng nào. Cô vùng đứng dậy bước lại nắm tay chồng và khóc và nói rằng: "Lòng mình quảng đại quá! Mà tình mình cũng cao sâu quá! Trong bực thanh niên, hay là trong hạng học thức có được bao nhiêu người như mình. Bây giờ tôi mới thấy rõ tình của mình, mà thấy rõ rồi tôi nghĩ tôi lỗi với mình nhiều quá!"

Kết duyên cùng cô Phùng Xuân đã mấy tháng rồi, ông Phán Thêm mới nghe cô kêu ông bằng "mình" lần này là lần thứ nhất, ông mới thấy cô tỏ tình dan díu, lần này là lần đầu, bởi vậy ông khoan khoái và bối rối, ông kéo cô ngồi một bên ông, rồi ông cười ngòn ngòn mà đáp rằng:

- Em không có lỗi gì hết, mà dầu có lỗi gì qua cũng hỉ xả hết.
- Hồi trước em có hứa hôn với ông thầy thuốc Cộn.
- Thôi, thôi chuyện xưa em nhắc lại làm chi.
- Em lỡ thương ông.
- Qua biết, em chẳng cần nói làm chi.
- Ông phụ bạc em nên em oán ông.
- Ở đời chẳng nên oán ai hết.
- Hôm đi Long Hải, ông lại theo năn nỉ tỏ dấu ăn năn em đại em xiêu lòng.
- Qua hiểu lắm. Em đừng nói chuyện đó nữa.
- Không được. Bây giờ em phải nói ra cho mình hiểu rõ, em không phép giấu nữa. Hồi chiều này em đi chợ, em còn gặp ông nữa.
- Qua không cần biết chuyện đó, vì qua thấy em tỏ tình thương qua thì đủ rồi.
- Xin để cho em thuật hết cho mình nghe mà. Ông nài nỉ xin em hứa chừng mình trăm tuổi già thì em phối hiệp với ông.
- Nếu em muốn thì bây giờ qua cũng cho, chẳng cần phải đợi tới qua chết.
- Em nghe những lời thiết yếu, em tưởng ông thiệt có tình nặng với em, nên em động lòng thương, em hứa với lời ông. Chừng em lại tiệm bà Tư, em gặp vợ ông chị em nói chuyện với nhau, em mới hay ông là một thằng điếm.
- Đời nay điếm nhiều lắm, chứ có phải một mình ông Cộn đó mà thôi đâu em.
- Tình đời thiệt là khó dò! Thiệt giả, giả thiệt, không biết đâu mà ngửa. Người mình tưởng già té ra là thiệt, còn người mình tưởng thiệt té ra già.
- Phải lớn tuổi, phải có kinh nghiệm nhiều, thì mới phân biệt thiệt giả được.
- Em mới học được một bài ở đời rồi, tiếc vì giá bài học ấy mắc quá.
- Không mắc đâu em? Nhờ cái bài học ấy làm cho tình vợ chồng ta được thích hợp, thì tốn hao tâm trí bao nhiêu qua cũng không cho là mắc.

Cô Phùng Xuân nghe mấy lời thì ngó chồng mà cười. Ông Phán cũng ngó vợ rất hữu tình; vợ chồng nhìn nhau thăm thăm nguồn ân biển ái, không còn e lệ không còn sứt sè như trước nữa.

Chiều bữa sau, vợ ông thầy thuốc Cộn đến nhà thăm cô Phùng Xuân. Vì cô thầy thuốc uất ức tràn trề trong lòng nên cô dờ chuyện chồng mà nói nữa. Cô Phùng Xuân cười mà nói rằng: "Hôm qua cô thuật chuyện ông thầy thuốc cho tôi nghe, thiệt tôi cảm ơn cô lắm".

Cô thầy thuốc không hiểu ý cô Phùng Xuân, nên nghe như vậy thì chưng hửng.

Cô Phùng Xuân nói tiếp rằng: "Tôi đây là người làm thứ nhứt, còn cô đó là người làm thứ nhì".

Cô thầy thuốc hiểu rồi, cô lắc đầu nói rằng: "Té ra hai chị em mình đi một thuyền mà! Cha chả! Mà sợ từ nay về sau còn nhiều người khác cũng sẽ bị như mình nữa!".

Chị em nói chuyện một hồi rồi rủ nhau đi chợ. Ra tới Bến Thành lại gặp ông thầy thuốc Cộn nữa. Ông thầy thuốc thấy hai cô đi chung một xe thì ông lấy làm lạ nên đứng mà ngó.

Cô Phùng Xuân biểu sếp phơ ngừng xe và kêu ông thầy thuốc mà nói lớn rằng: "Ông thầy thuốc, nhờ ông dạy tôi học nên tôi biết được bài 'Tình đời giả dối', chúng tôi cảm ơn ông lung lắm. Vậy bài học ấy giá đáng bao nhiêu xin ông làm toa gởi ra nhà tôi, rồi chồng tôi trả tiền cho. Xin ông nhớ, nghe hôn".

Ông Cộn mắc cỡ, nên bỏ đi một nước.

Hai cô ngó nhau mà cười ngất.

Qua năm sau, cô Phùng Xuân sanh được một đứa con trai. Ông Phán Thêm cung như vàng như ngọc. Bữa nào cũng vậy, hễ chiều trời thanh bạch, thì vợ chồng đem con lên xe hơi mà đi dạo chơi, chồng yêu vợ, vợ mến chồng, tuy vợ chồng niên kỷ bất đồng, song nhờ hiệp ý tâm đầu, nên nguồn ân sâu xa, biển tình lai láng.

Sài Gòn, Décembre 1935